

8°
INDO-CHINOIS
582

CỔ KIM THƯ - XÃ

HÁN HỌC DANH NGÔN



TỈNH TRAI
TRẦN LÊ NHÂN

Huấn-đạo

BIÊN DỊCH



« ĐA CHÍ TIỀN NGÔN »
(Dịch-kinh)

IN LẦN THỨ NHẤT



VĨNH - HƯNG - LONG THƯ - QUÁN
49 - 51, Phố hàng Đường — HÀ - NỘI
— 1928 —

Người làm sách giữ bản quyền

Giá : 0\$20



Nhà Kho

Quán Ven Đường

Chủ quán: Huỳnh Chiếu Đăng

CỔ KIM THƯ - XÃ

HÀN HỌC DANH NGÔN



TĨNH TRAI
TRẦN LÊ NHÂN

Huấn-đạo

BIÊN DỊCH

*Les belles pensées
dans la littérature
chinoise*

IN LẦN THỨ NHẤT

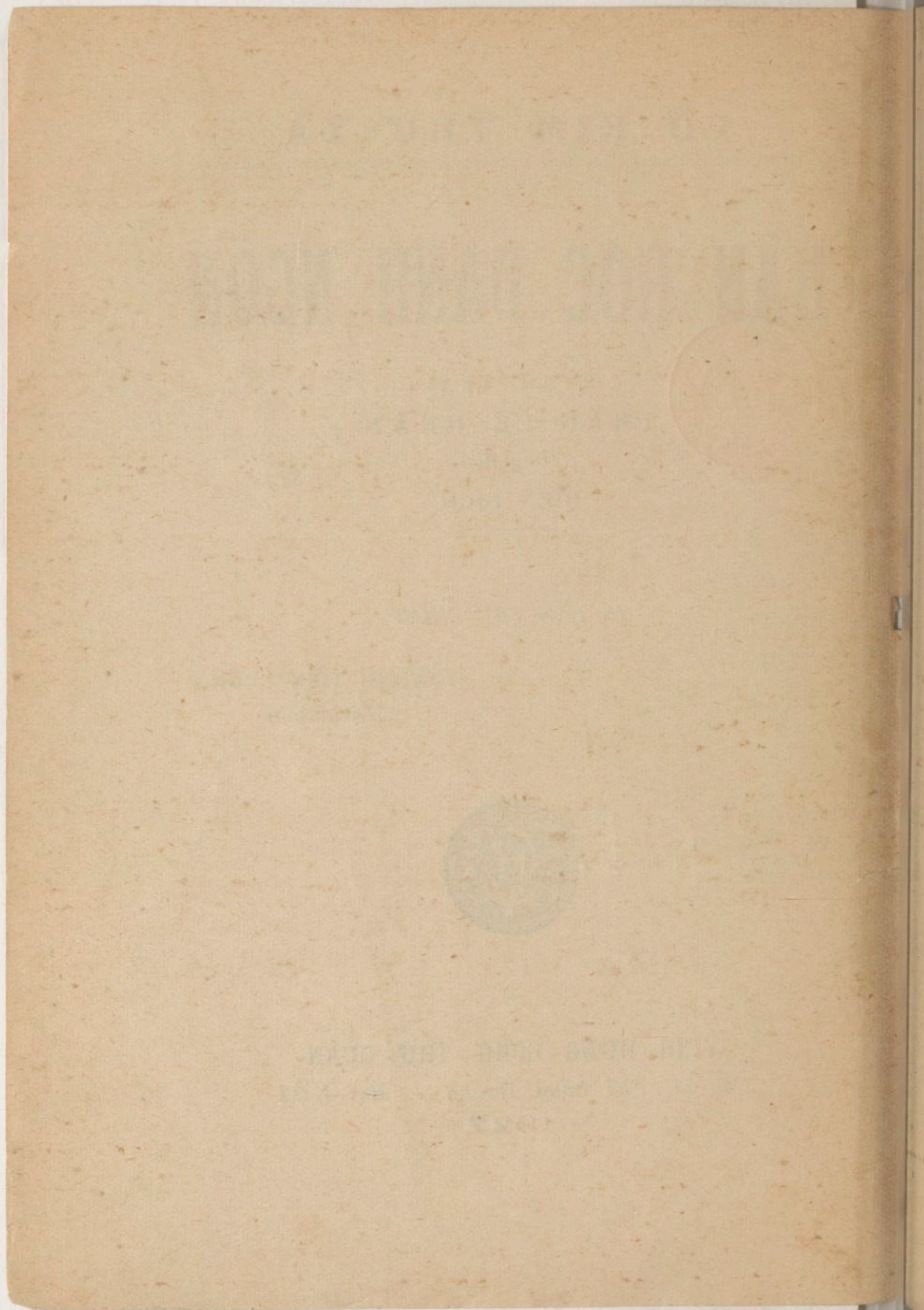
« ĐA CHÍ TIỀN NGÔN »

(Dịch-kinh)



VĨNH - HƯNG - LONG THƯ - QUÁN
49-51, Phố hàng Đường — HÀ-NỘI

— 1927 —



TỰA

Người ta không kể những bậc thánh, hiền, hào kiệt, hoặc bất hạnh sinh sau cổ nhân, mà nhờ nói tự nhiên giống như cổ nhân, hoặc không cần đợi có cổ nhân, mà nhờ nói chẳng kém gì cổ nhân, còn những hạng tầm thường như ta, thì bình cứ cần phải có cổ nhân làm thầy, làm bạn, mới có thể mong dưỡng thành nhân cách được.

Tư-tưởng quý báu của cổ nhân, phần nhiều ngụ ở trong nhờ nói mà lưu truyền lại cho ta. Ta muốn súc tích cái đức của ta, thì không gì bằng ghi nhớ lấy nhiều nhờ nói hay ấy mà thân thể lực hành.

Chúng tôi thiết nghĩ như vậy, nên mới chọn một ít câu trong Kinh, Truyện, Tử, Sử cùng những câu của các bậc danh nhân đời xưa, dịch ra quốc-ngữ, góp làm một tập, chia ra bốn chương mỗi chương có từng mục, nhan gọi là « HÁN HỌC DANH NGÔN ».

Tập này những câu cao xa, quá khích, nhất thiết dành không lục đến, chỉ lục những câu giản dị, nghĩa lý minh bạch, hoặc bổ ích cho tâm thân, hoặc thiết thật cho nhật dụng mà thôi.

Bản-ý chúng tôi cốt là đề tự tu cùng làm một thứ giúp cho sự tu dưỡng của các cậu, các cô học-trò tuổi trẻ.

Trong tập này hoặc có câu nào, kén chọn chưa tinh, xếp đặt nhầm lẫn, phiên dịch không đúng nghĩa, dám mong những bậc bác nhĩ quân-tử trong nước chỉ bảo cho, thì thật là may cho chúng tôi lắm. Đến như đua đòi lập ngôn, thì chúng tôi đâu dám.

Hanoi, ngày mười tám, tháng chín, năm Đinh-mão

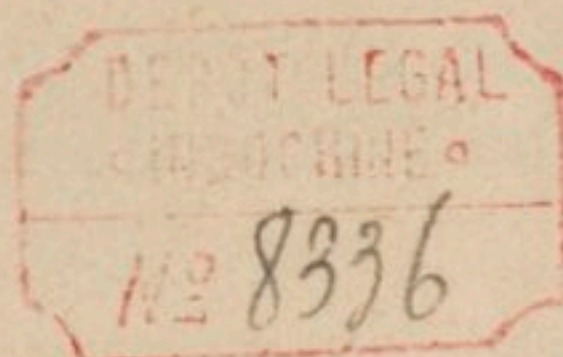
TRẦN LÊ NHÂN

HẢN HỌC DANH NGÔN

CHƯƠNG I

ĐỐI VỚI BẢN THÂN

TU THÂN



Người quân-tử ghi nhớ rõ nhiều những câu nói hay, việc làm tốt, để nuôi cái đức tính của mình

Dịch

Thấy phải thời theo, có lỗi thời đổi.

Dịch

Người quân-tử cử động thận trọng, không nhỡ bước với ai; dong mao đoan trang, không thất sắc (1) với ai; ngôn ngữ cẩn thận, không sảy miệng với ai.

Lễ-ký

Vấn tâm (2) không có điều gì đáng thẹn, thì còn lo gì, sợ gì.

Luận-ngữ

(1) Thất sắc = mất sắc, tái mặt.

(2) Vấn tâm = tự mình hỏi mình.

Lúc nhỏ khi huyết chưa sung túc, phải giữ-
gìn việc sắc dục; lúc nhón khi huyết đang hăng-
hái, phải giữ gìn việc tranh đấu; lúc già khi huyết
đã suy kém, phải giữ gìn việc tham-lam.

Luận-ngữ

Yêu mến người mà người không thân thiết
với mình, thì xét lại xem lòng « nhân » của mình
đã đầy đủ chưa; quý trọng người mà người
không lễ phép với mình, thì xét lại xem sự
« kính » của mình đã chu chí chưa.

Mạnh-tử

Tự mình khinh mình trước, người ngoài mới
khinh mình sau.

Mạnh-tử

Phàm làm gì mà có điều chưa thỏa lòng, thì
nên xét lại thân mình, xem làm như thế, đã
là phải hẩn chưa.

Mạnh-tử

Danh-dự quá sự thật, người quân-tử lấy làm
xấu hổ.

Mạnh-tử

Ngửng lên không hổ với giới, cúi xuống không
thẹn với người, đó là một điều vui sướng.

Mạnh-tử

Tu tỉnh tâm thân, thận trọng công việc, không
thể, thì sợ nhục đến tổ tiên.

Hiếu-kinh

Chớ lo không được quan to, nên lo cái « đức » của mình còn kém-cỏi ; chớ tủi không được lộc hậu, nên tủi cái « trí » của mình còn hẹp-hòi.

Trương-Hành truyện

Tự xét thân mình, miễn là không thẹn, thì phi miệng thế, thì có quản chi.

Ban-Siêu truyện

Nhất tâm (1) ăn ở cho phải đạo, thì giới cũng không làm hại nổi.

Tuân-tử

Giả dối quá, người ta hay nhờn ; nghiêm trang quá, người ta không thân.

Thuyết uyển

Kẻ chịu thiệt thường được ích, kẻ ích mình thường hay thiệt.

Thuyết uyển

Sự yêu hãnh (2) là cái búa chém đổ cái tính linh (3). Sự mê đắm là con ngựa theo đuổi cái tai vạ.

Thuyết uyển

Muốn cho khỏi lụy thì không gì bằng tuyệt ham mê, bớt tình dục.

Tổ-thư.

(1) Nhất tâm = trước sau bao giờ cũng một lòng như vậy.

(2) Yêu hãnh = sự không đáng được mà cố cầu may cho được.

(3) Tính linh = tính hay giới phú sẵn cho người ta.

Nói cho hay, làm cho phải, thế là tu thân.

Tổ-thư

Kẻ không chịu sửa mình mà muốn có tiếng thơm để đời, thì khác nào mặt xấu mà muốn có cái hình đẹp ở trong gương.

Nhan thị gia-huấn

Lập thân còn gì khó bằng làm thế nào cho không tử thẹn (1); thủ thân còn gì khó bằng làm thế nào cho khỏi điểm nhục (2); phòng thân còn gì khó bằng làm thế nào cho ít bệnh tật.

Tuân-sinh tiên

Thối khinh bạc (3), đem đối đãi với người quân-tử, thời tự mình làm cho mình thất đức (4); đem đối đãi với kẻ tiểu-nhân, thời tự mình làm cho mình hại thân (5).

Tuân-sinh tiên

Bề tình dục, lấp mãi mà không đầy.

Thành sâu khổ, phá mãi mà không tan.

Khuyến giới toàn thư

(1) Tử thẹn = sự khó chịu, bởi lương tâm mình cắn rứt mà sinh ra.

(2) Điểm nhục = sự xấu-xa nhem-nhuốc.

(3) Khinh bạc = kiêu căng khinh bỉ tuyệt không có tí gì trọng hậu.

(4) Thất đức = ăn ở không ra gì.

(5) Hại thân = thiệt đến tính mạng.

Tâm địa để lâu, không đem việc hay đời cớ
để tâm tưới, thì nhem nhuốc những trần tục ;
soi gương mặt mũi đáng ghét, trò chuyện nhạt
nhẽo khó nghe.

Hoàng-Đình-Kiên

Tâm (1) nên để chò vui mà hình thể (2) nên để
cho khó nhọc.

Lâm-Bô

Không xấu với miệng, chẳng bằng không xấu
với thân ; không xấu với thân, chẳng bằng không
xấu với tâm. (*Không nói bậy chẳng bằng không làm
bậy ; không làm bậy chẳng bằng không nghĩ bậy*).

Thiệu-Ung

Không phẩn phát (3) thì một ngày một lười nản ;
không kiểm thúc (4) thì một ngày một dòn dài.

Chu-Hi.

Đem lòng yêu vợ con ra yêu cha mẹ thời là
hiếu ; đem lòng giữ nhà ra giữ nước thời là trung ;
đem lòng trách người ra trách mình thời ít lỗi ;
đem lòng dong mình ra dong người thời trọn
nghĩa.

Cảnh-hành lục

(1) Tâm = tinh thần.

(2) Hình thể = sác thịt.

(3) Phẩn phát = cò găng.

(4) Kiểm thúc = xem xét giữ gìn.

Tâm niệm trầm tiêm (1) mãi mãi, thì lẽ gì mà nghĩ chả ra. Chí khí phấn phát luôn luôn, thì việc gì mà làm chả nổi.

Lã-Khôn

Tâm phải cho to để dung nạp những người trong thiên hạ; tâm phải cho rộng để chịu đựng cái hay trong thiên hạ; tâm phải công bằng để bàn việc trong thiên hạ; tâm phải trầm tiêm để xét lý trong thiên hạ; tâm phải vững vàng để chống lại với biến cố (2) trong thiên hạ.

Lã-Khôn

Tâm thuật quý nhất là quang minh, trung hậu; dung mạo quý nhất là chính đại, lão thành; ngôn ngữ quý nhất là giản dị, chân thật.

Lã-Khôn

Muốn bỏ tính « lười » thì trước hết đừng sáng dậy trưa; muốn bỏ thói « kiêu » thì trước hết đừng nhẹ miệng chê cười thiên hạ.

Tăng-Quốc-Phiên

Kẻ có tài hơn người, tất có tình dục hơn người, tài hơn người, tình dục hơn người, mà không có lòng đạo đức hơn người để tự trị (3) lấy mình, thì tài lại là tội tở cho tình dục.

Lương-Khải-Siêu

(1) Trầm tiêm = lẳng lặng im ả để trí luôn

(2) Biến cố = tai biến hoạn nạn.

(3) Tự trị = chính mình trị lấy mình.

LẬP CHÍ

Yên vui, thư nhàn là thứ thuốc độc, không nên
quyến-luyến ham mê.

Tả-truyện

Thà làm mỏ con gà, còn hơn làm đít con trâu,
(làm nhỏ mà làm thầy, còn hơn làm to mà làm đầy tớ).

Chiến-quốc sách

Tài giai nên ngang dọc giới đất, không nên
quanh quẩn xó nhà.

Triệu-Ôn

Cây chi, cây lan tuy mọc chỗ rừng vắng mà
hoa vẫn thơm ; người quân-tử theo lẽ phải, làm
điều hay, tuy gặp khốn cùng, mà tiết hạnh vẫn
không đổi.

Gia-ngữ

Kẻ trông mong vào người thì không được chắc,
kẻ nhờ cậy vào người thì không được lâu.

Hàn thi ngoại-truyện

Người có chí thì việc gì cũng nên.

Hán-Quang-Vũ

Gây dựng cho nên, khó hơn lên giới ; phá hoại
cho hỏng, dễ như đốt lông.

Liêu-Tì

Của chứa nghìn vạn, không bằng nghề mọn
trong tay.

Nhan thị gia-huấn

Người sinh ở đời, không có một ít nghị-luận
hay, một ít công-nghiệp tốt, suốt ngày chỉ ăn no,
mặc ấm, mà không dụng tâm, thì khác gì loài vật.

Tô-Tử-Do

Mắt không theo người trông, tai không theo
người nghe, miệng không theo người nói, mũi
không theo người ngửi.

Nguyễn-Kết

Lâu nay đời vẫn làm đăm-đuối loài người: cái
« chí » của ta là cái đề độ thân ta, mà sóng gió
không thể xiêu-dạt vui-dập ta được.

Chúc-Vô-Công

Giời có thể cho người ta được mùa; nhưng
không có thể cày cấy hộ được.

Ngụy-Liễu-Ông

Ở đời có ba điều đáng tiếc: một là hôm nay bỏ
qua, hai là đời này chẳng học, ba là thân này
nhỡ hư.

Chu-Hi

Trên thì giời, dưới thì đất, người ta ở khoảng
giữa; làm người có ra người thì mới không uổng.

Chu-Hi

Tuổi trẻ không gắng sức, già-cả những ngậm-ngùi.

Cổ-thi

Làm người nên tự-lập (1) tự-trọng (2), không nên bước theo gót người (3), nói theo miệng người (4).

Lục-Cửu-Uyên

Cẩn chặt rằng để chịu thiệt, đứng vững bước để làm người.

Cổ-ngữ

Tài giai nên đỉnh-đạc đứng ở cõi đời.

Ngô-Dung-Trai

Đối với người đời xưa mà chịu thua kém, là không có chí; đối với người đời nay mà không khoan-dong, là không có lượng.

Lưu-Cao

Người không có chí, như thuyền không lái, như ngựa không cương, trôi dạt, lông-bông, không ra thế nào cả.

Vương-Thủ-Nhân

Học dễ mà thích học thì khó, làm dễ mà hết sức làm thì khó, xấu-hỗ dễ mà biết xấu-hỗ thì khó.

Vương-Thuyền-Sơn

(1) Tự lập = tự mình lập lấy thân mình, không bá bợ nương tựa vào ai.

(2) Tự trọng = tự mình biết quý trọng phẩm-giá tư-cách của mình, không chịu hèn-mạt.

(3) Theo gót = làm theo đuôi, tôi tớ người ta.

(4) Theo miệng = cười theo, dạ hót, nịnh hót.

Những việc nghĩa, nên làm, sức đủ làm, bụng muốn làm; vì bè-bạn, vợ con gàn trở, mà thôi không làm, thế là người vô chí.

Lã-Khôn

Nghèo không là xấu, nghèo mà không có chí mới là xấu; hèn không đáng ghét, hèn mà không có tài mới đáng ghét; già không nên than thở, già mà sống thừa mới đáng than thở; chết không nên bi ai, chết mà vô bổ mới đáng bi ai.

Lã-Khôn

Chúng ta sinh sau cồ-nhân, nên làm con cháu cồ nhân, chẳng nên làm tôi tớ cồ nhân.

Ngụy-Hy

Phàm lúc nguy cấp, chỉ nên trông cậy những điều của mình, không nên trông cậy những điều của người.

Tăng-Quốc-Phiên

NHÂN-PHẨM

Người quân-tử hiểu rõ việc nghĩa, cho nên thích nghĩa; kẻ tiểu-nhân hiểu rõ việc lợi, cho nên thích lợi.

Luận-ngữ

Người quân-tử hòa thuận mà không a-dua; kẻ tiểu-nhân a-dua mà không hòa thuận.

Luận-ngữ

Kẻ sĩ (1) mà còn quẩn-luyến những sự thuận tiện yên vui cho sắc thịt, thì tâm lụy, (2) chí hèn, không đáng gọi là kẻ sĩ.

Luận-ngữ

Người nghĩa không dối mình, người liêm không lấy bậy.

Thuyết uyên

Người thường trọng lợi, người giỏi trọng danh.

Trang-tử

Người quân-tử phi nhân nghĩa, thì không sống được; kẻ tiểu-nhân phi thị dục, cũng không sống được.

Hoài-nam-tử

Giàu đục không bằng nghèo trong, sống nhục không bằng thác vinh.

Lễ-ký

Trung tín, cẩn thận, là cái nền thành người hay; hảo huyền, quỷ quyết, là cái gốc thành người dở.

Tiềm-phu

Hiền ngu tại ở tâm tính, không tại ở sang hèn.

Tiềm-phu

Người tuần kiết mới biết việc đời.

Thục-chí

(1) Sĩ = người có học vấn.

(2) Tâm lụy = tâm thần phải ngoại vật nó vương vít.

Phàm việc mà chịu thiệt, ấy là người tốt;
phàm việc chiếm phần hơn, ấy là người xấu.

Phạm-Thân-Tập

Thiên-hạ chưa lo đến, mình lo trước cho thiên
hạ; thiên hạ đã vui rồi, mình vui sau cả thiên-hạ.

Phạm-Trọng-yêm

Giữ việc đạo nghĩa, làm việc trung tín, trọng
việc danh tiết.

Âu-Dương-Tu

Kẻ đại gian giống như người trung, kẻ đại
ác giống như người tín.

Lã-Hối

Khi tượng như chim phượng-hoàng liệng trên
mây xanh, thì những lợi hại cỏn con, không
động được tâm nữa.

Trình-Gi

Người biết « đạo » tất không khoe, người biết
« nghĩa » tất không tham, người biết « đức » tất
không thích tiếng tăm lừng lẫy.

Trương-Cửu-Thành

Đời suy, đạo vi, lòng ham muốn loài người
đầy dẫy, không phải người cương nghị thì đứng
vững sao được.

Chu-Hi

Thà làm người tốt mà giá quí đê nhất phẩm,
còn hơn làm người xấu mà quan to đê nhất
phẩm.

Hải-Thụy

Tâm sự người trượng-phu, nên sáng như giời xanh, rõ như ban ngày, để cho ai ai cũng được trông thấy.

Tiết Huyền

Bồ cứu giời đất gọi là « công », ích lợi thế gian gọi là « danh », có tinh thần gọi là « giàu », có liêm sỉ gọi là « sang », biết đọc sách gọi là « phúc », có tiếng thơm gọi là « thọ », có con cháu dạy được, gọi là « khang ninh ».

Trần Cấp-Sơn

Nuốt được cái cay đắng trong cái cay đắng, mới làm được hạng người trên loài người.

Lục tài tử

Thân ở trong muôn loài, tâm ở trên muôn loài.

Bạch-Sa

Kẻ có ích cho đời, tâm địa chắc hẳn hơn người; kẻ thụ dụng ở đời, tài tình quyết là không lộ (những người nông nổi, trong không có gì, như chiếc thuyền nan để không, nổi bênh mặt nước, lung lay lúng liếng luôn luôn. Thuyền trở được nhiều, thì bao giờ trông cũng trầm trọng).

Trần Kế-Nho

Không lấy bậy, tay thơm; không chơi bậy, thân thơm; không nói bậy, miệng thơm; không nghĩ bậy, tâm thơm.

Thang Nhục-Sĩ

Làm quan mà có tính nhân tản yên vui, công việc tất nhiên trẽ-nải; làm quan mà đem lòng thương công kể lợi, tâm địa tất nhiên gian tham.

Lã Khôn

Một bậc anh hùng cứu nạn, giúp nguy, thì cốt nhất phải lao tâm, khổ lực, ⁽¹⁾

Tăng Quốc-Phiên

Ta có tai, mắt, ta nghe, ta trông; ta có tâm tư, ta suy, ta nghĩ; ta đối với người đời xưa, có lúc ta thờ như thầy, có lúc ta kính như bạn, cũng có lúc ta kinh-dịch không chịu. Ta theo công-lý, nhất quyết ta không làm tội tở cồ-nhân.

Lương Khải-Siêu

HỌC VẤN

Hay hỏi thì biết rộng, tự dụng ⁽²⁾ thì hẹp-hỏi.

Thư

Không lo, sao có được; không làm, sao có nên.

Thư

(1) Lao tâm, khổ lực = nghĩ nhiều, làm nhiều.

(2) Tự dụng = tự cậy thông minh tài giỏi để làm lấy mọi việc.

Ai phải là ta học.

Thư

Có học những câu cồ-nhân dạy thì mới hay.

Thư

Ngọc không giũa, không thành đồ đẹp; người không học, không biết nhẽ phải.

Lễ-ký

Càng học càng biết mình còn kém.

Lễ-ký

Đề nhớn tuổi mới học thì khó nhọc mà khó thành.

Lễ-ký

Thấy người hay, nghĩ sao cho bằng; thấy người dở, tự xét mình xem có dở như thế không.

Luận-ngữ

Chất phác quá thì ra què mùa, văn hoa quá thì ra hào-nháng.

Luận-ngữ

Nghe cho nhiều, rồi chọn điều phải, và cố làm kỹ được; xem cho rộng, rồi ghi nhớ lấy, để suy xét cho tường.

Luận-ngữ

Bất cập là dở, mà thái quá cũng không hay.

Luận-ngữ

Tính người lúc mới sinh, không khác nhau mấy,
chỉ vị tập quen hay thì hay, tập quen dở thì dở.

Luận-ngữ

Học rộng mà phải chuyên tâm, bền chí; hỏi
những điều thiết thực mà suy nghĩ dễ hay cho
tâm thân.

Luận-ngữ

Đối với kẻ tự hại thân, dẫu nói cũng bằng
thừa; đối với kẻ tự liệu thân, dẫu giúp cũng vô
ích.

Mạnh-tử

Những người trải qua tai hoạn, thì thường
thấu nhẽ và giỏi việc.

Mạnh-tử

Tin sách cả, không bằng không sách còn hơn.

Mạnh-tử

Kẻ sĩ cần nhất phải khí độ cho to, và kiến thức
cho rộng.

Bùi Hành-Kiểm

Người ta biết nhiều cũng là làm giàu.

Gia-ngữ

Gương tuy tốt, có mài mới sắc, tài tuy tốt, có
học mới cao.

Tập-ngữ

Đợi rồi mới học, thì lúc rồi cũng không có
thể học được.

Hoài-nam tử

Trăm sông học bể, đến được bể; gò đồng học núi, không đến được núi; là tại một dăng đi, một dăng đứng.

Dương-Tư

Băng (1) ở nước ra mà lạnh hơn nước; mầu xanh ở chàm ra mà thâm hơn chàm.

Tuân-tử

Không biết thì hỏi, không hay thì học.

Phồn-lộ

Tài cao mà không học, vẫn chưa là hoàn toàn.

Thuyết-uyên

Kẻ học giả không lo không có tài, chỉ lo không có chí.

Trung-luận

Hại còn gì to bằng không chịu sửa lỗi; nhục còn gì to bằng không biết xấu hổ

Văn-trung-tử

Học cũng có ích như giồng cây: mùa xuân được hoa, mùa thu được quả.

Nhan thị gia-huấn

Đồ dùng bản thì biết rửa, tâm địa bản sao lại dễ yên.

Ý-lâm

(1) Băng = nước đá.

Càng học càng hay cũng như khát mà ra sông,
ra bể uống, uống nhiều thì được nhiều, uống ít
thì được ít.

Thận-lữ

Vui nhất không gì bằng xem sách; cần nhất
không gì bằng dạy con.

Sử-diên

Thường được nghe những câu ngang tai (1),
thường gặp phải những việc phật ý (2), cũng là
một sự mài giũa cho người ta hay.

Hồng Tự-Thành

Sĩ phu mà ba ngày không xem sách, thì soi
gương mặt mũi đáng ghét, nói truyện nhạt nhẽo
khó nghe.

Hoàng đình Kiên

Học mà chưa thấy vui thì chưa gọi là học.

Tư-mã Quang

Phú quý mà kiêu ngạo, cố nhiên là không phải;
học thức mà kiêu ngạo, cái hại cũng khá to.

Trình Hiệu

Đọc sách hay, làm cho thân ta được ít lỗi.

Lã Khôn

Học cần nhất phải biến hóa khí chất (3).

Tiết Huyền

(1) Câu ngang tai = câu nói thẳng thường khó nghe.

(2) Việc phật ý = việc công bằng thường trái ý riêng.

(3) Biến hóa khí chất = biến đổi những tính dỏ, nét xấu.

Xem nhiều cổ huấn đề cho hay người, biết nhiều truyện đời đề cho thạo việc.

Hoàng Sĩ-Ngạn

Học giả nên thu liễm (1) tinh thần: ví như lò lửa, để tụ lại thì vừa nóng, vừa sáng mãi, tản ra thì chóng tàn.

Hạ Đông-Nham

Học vậy sau mới biết có lỗi, học kỹ vậy sau mới biết đổi lỗi.

Phan Nam-san

Trải qua một phen tỏa triết, (2) tăng thêm một phần kiến thức.

Kinh-viên tiểu ngữ.

Nhà phú quý nên học cách khoan dung, người thông minh nên học thói trung hậu.

Trần Kế-Nho

Có học vấn mà không có đạo đức thì là người ác; có đạo đức mà không có học vấn thì là người quê.

La Tư-Phúc

Đọc sách mà con mắt không tinh, thế là vùi dập cái khở tâm (3) của người đời cổ.

Ngạn-ngữ

(1) Thu liễm = thu lại, lược lại, không để cho tản nát ra.

(2) Tỏa triết = ngăn rõ đề nên không được như ý.

(3) Khở tâm = tư lự lao khổ để làm một việc khó khăn.

TÍNH TÌNH

Đáng vui mà buồn, đáng buồn mà vui, đều là táng tâm (1) cả.

Tả truyện

Sự vui sướng của thắng đại, người khôn lấy làm buồn rầu.

Chiến-quốc sách

Những người cùng thích một việc, hay ghen ghét nhau; những người cùng lo một việc, hay thân thiết nhau.

Chiến-quốc sách

Tiếng người không cánh mà bay xa; tình người không rễ mà bám chặt

Quản-tử

Người còn, bụng chết, còn gì thắm hơn.

Trang-tử

Vui không gì vui bằng thích điều lành, khổ không gì khổ bằng nhiều lòng dục.

Tổ-thư

Tính nước vẫn trong, cát, đá làm bẩn; tính người vẫn lành, thị dục làm hại.

Văn-tử

(1) Táng-tâm = mất tính tự-nhiên, người mà như thế là dở lắm.

Sự « giận khí huyết » (1) không nên có, sự « giận nghĩa lý » (2) không nên không.

Sử-diễn

Nghe nhời chê-bai mà giận, là làm ngòi cho người ta gièm-pha; nghe câu khen-ngợi mà mừng, là làm mối cho người ta nịnh-hót.

Văn-trung tử

Lòng giận giỏi tệ hại vô cùng: bốc lên thì dễ, giẹp đi thì khó.

Trình Di

Cũng một chữ « tình » đem dùng cho quốc-gia, xã-hội, thì hay vô cùng, đem dùng ở chốn nguyệt-hoa, thì có khi thiệt mạng.

Hiệp-tà-kính

Hai chữ « lần lữa » (3) đủ hại một đời.

Cổ ngữ

Sĩ phu nên có tấm lòng lo việc nước, chẳng nên chỉ có nhời bàn lo việc nước.

Cấp chúng Chu thư

(1) Giận khí huyết = tức hơi hung-hăng xằng một lúc.

(2) Giận nghĩa lý = tức, giận, bực, căm, theo nghĩa phải, theo lẽ công, mà ai ai cũng lòng như vậy.

(3) Lần lữa = nấn ná nay đề mai, mai đề ngày kia.

Thói thường người đời rất hay thay đổi: việc chưa đến, ai ai cũng nói giỏi; việc đã đến, ai ai cũng chánh khó; việc đã xong, ai ai cũng nhận công.

Nhân sinh tất độc thư

Kẻ hay hiếu danh, việc làm thường giả dối.

Lã Khôn

Ở đời cái gì thung dung thì còn, mà cấp bách thì mất: việc mà thung dung thì có ý vị, người mà thung dung thì thường sống lâu.

Lã Khôn

THÀNH TÍN

Làm điều thành thật, thì bụng yên-ôn và một ngày một hay; làm điều gian dối, thì bụng băn-khoăn và một ngày một dở.

Thư

Vàng ngọc không quý báu bằng «Trung Tín» (1).

Lê ký

Chớ tự mình dối mình.

Đại học

Người mà không có «tín», chẳng biết người ấy làm ra thế nào, mà hay được (người không có tín thì nói dối, làm càn, đi đâu cũng hỏng).

Luận-ngữ

(1) Trung = hết lòng — Tín = thật bụng.

Lòng tin nhau nếu chẳng được lâu bền, thì ăn
thề cũng vô ích.

Tả truyện

Ai mà vâng lời, hứa lời, tất nhiên ít khi
giữ được đúng.

Lão-tử

Người miệng nói khôn khéo quá thì ít thành tin.

Hàn thi ngoại-truyện

Quân-tử xử với người, còn hết lòng, hướng chỉ
tự xử với mình; tiểu-nhân tự xử với mình, còn
hay dối, hướng chỉ xử với người.

Dương-tử

Có lòng thành thật, mà không biết quyền biến, (1)
cũng là một cách nguy vong. (2)

Diêm thiết luận

Vì không trông thấy mà cứ không tin, thì cũng
như con ve-sâu không biết tuyết.

Diêm thiết luận

(1) Quyền biến = tùy thời, tùy thế mà tạm dùng cơ mưu để cho
được việc, hay tránh khỏi tai hại.

(2) Nguy vong = sự hiểm nghèo hay hại thân, hỏng việc.

Khéo mà dối giá không bằng vụng mà thật-thà
Thuyết-uyên

Lấy lòng chân thật cảm động người ta, thì người ta cũng lấy lòng chân thật mà xử lại; lấy cách trí thuật cải đáp người ta, thì người ta cũng lấy cách trí thuật mà đối lại.

Trình Di

Người mà không trung tín, không thể đứng được ở đời.

Trình Di

Một chữ «thành» đủ dùng để tiêu muôn dối, một chữ «kính» đủ dùng để địch nghìn tà.

Tào Nguyệt-Xuyên

Đạo của người quân-tử, chẳng gì to bằng đem «trung thành» mà xướng xuất (1) cho cả thiên-hạ.

Tăng Quốc-Phiên

CHÍ TIẾT

Thấy lợi chẳng bỏ nghĩa, thấy chết chẳng đổi lòng.

Lê-kỷ

Quân-tử cố cùng. (Quân-tử bền gan chịu cảnh cùng, không vì cùng mà làm bậy).

Luận-ngữ

(1) Xướng xuất = nói hay làm trước nhất, để cho người ta theo.

Giàu sang không thể dâng được tâm mình,
nghèo hèn không thể đổi được tiết mình, uy vũ
không thể tỏa được chí mình.

Mạnh-tử

Người ta, có chẳng chịu làm điều dở, vậy sau
mới khả dĩ làm được điều hay.

Mạnh-tử

Bỏ đời người đi, để làm việc nghĩa.

Mạnh-tử

Giàu mà luộm-thuộm, chẳng bằng nghèo mà
thanh danh; sống mà nhục, chẳng bằng chết mà
vinh.

Lễ-ký

Sang một mình, giàu một mình, người quân-
tử lấy làm xấu hổ.

Lễ-ký

Chịu nhục để sống ở đời, người trượng-phu lấy
làm xấu hổ.

Yên-đan tử

Chỉ người trượng-phu, càng cùng càng phải
kiên gan, càng già càng phải hăng-hái.

Mã Viện

Quan văn không tiếc tiền, quan võ không tiếc
mạng, thiên-hạ mới được thái bình.

Nhạc Phi

Đối với việc nước, hết hơi, hết sức, làm cho đến khi chết mới thôi.

Gia-cát Khổng-Minh

Liều thân chầy (1) nạn nước, coi chết thoảng như về (2).

Tao Tử-Kiến

NGÔN, HÀNH

Loạn sinh ra là bởi tại nhời nói.

Dịch

Người hay, ít nói; người nông-nổi, nhiều nhời.

Dịch

Câu nói trái ý, tất phải xét xem câu ấy có hợp lý không; câu nói chiều lòng, tất phải xét xem câu ấy có vô lý không.

Thư

Miệng thường làm cho người ta xấu hổ.

Thư

Bàn việc công, không nói truyện tư.

Lễ-ký

(1) Chầy = đem mình giấn vào.

(2) Về = trở lại chỗ cũ. Người ta sống là ở trọ, chết là về quê cũ của mình.

Sa chân thì chết đuối, sảy miệng thì chết oan.

Lê-ký

Chỉ có nói, không có làm, người quân-tử lấy làm xấu hổ.

Lê-ký

Nhanh-nhẹn việc làm, cẩn thận câu nói.

Luận-ngữ

Lúc đáng nói mới nói, thì người nghe không chán.

Luận-ngữ

Người đáng nói với, mà mình không nói, là bỏ hoà người; người không đáng nói với, mà mình nói, là phí mất nhời.

Luận-ngữ

Nói, phải nghĩ cả đến làm; làm, phải nghĩ lại đến nói.

Trung-dụng

Nhời nói giản dị mà ý sâu xa, là nhời nói hay.

Mạnh-tử

Nói nhời chớ có nuốt nhời.

Công-dương truyện

Việc làm muốn trước người, nhời nói muốn sau người.

Đại-dài ký

Nhời nói ngọt ngào, trong tất cay đắng.

Thân sinh

Nhời nói hay giúp người, ấm hơn vải lụa; nhời
nói dở hại người, đau hơn gươm giáo.

Tuân-tử

Miệng là cái cửa họa, phúc.

Quách Yên

Không biết mà nói là ngu, biết mà không nói
là hiểm.

Chiến-quốc sách

Muốn cho người không nghe, chẳng gì bằng
đừng nói; muốn cho người không biết, chẳng
gì bằng đừng làm.

Hán thư

Chớ nói nhiều, nói nhiều, hỏng nhiều.

Gia-ngữ

Thuốc hay đắng miệng, đã được tât; nói thật
trái tai, lợi việc làm.

Gia-ngữ

Suốt đời làm lành, một câu bạc ác đủ đồ đi cả.

Gia-ngữ

Quân-tử nói bằng việc làm, tiểu-nhân nói bằng
ngọn lưỡi.

Gia-ngữ

« Câu nói » không nói ra, nghe lại to hơn
tiếng trống, ran hơn tiếng sấm.

Quân-tử

Tặng một câu hay, quí hơn tặng vàng ngọc, châu báu.

Tuân-tử

Chim mà mỏ quắp thì loài chim sợ; cá mà miệng ngoáp thì loài cá sợ; người mà ngọn lưỡi sắc sảo thì loài người sợ.

Hàn thi ngoại truyện

Nhời nói đáng tin thì giọng không đẹp, nhời nói giọng đẹp thì không đáng tin.

Lão-tử

Hai bên cùng mừng, hay khen-ngợi quá đáng; hai bên cùng giận, hay bêu-giếu đặt điều.

Trang-tử

Trí khôn muốn cho tròn, việc làm muốn cho góc gách.

Hoài-nam-tử

Người quân tử chẳng sợ cọp, chỉ sợ miệng kẻ gièm-pha.

Luận-hành

Không nên mưu việc nhón với kẻ đa ngôn (1); không nên ở trung lâu với người hiếu động (2).

Văn-trung tử

(1) Đa ngôn = nói nhiều thường hay lộ chuyện

(2) Hiếu động = không ở yên, hay sinh sự.

Việc làm được trước mặt mọi người, thì hãy nói; câu nói được trước mặt mọi người, thì hãy làm.

Sử-diễn

Bệnh theo miệng mà vào, vạ tự miệng mà ra.

Phó Dịch

Biết được làm là khó, thì nói không nhẹ miệng.

Chu Hy

Đương khi vui mừng, chớ có nói nhiều; đương khi đặc chí, (1) chớ có thay đổi công việc.

Chu Hy

Kẻ giỏi nghị luận người, thường quên mình, không xét đến.

Trương Thức

Việc gì không thể đối người nói được thì đừng làm; việc gì không thể cùng người làm được thì đừng nói.

Triệu Biện

Tâm không bình, khí không hòa, thì nói hay nhằm lỗi.

Hứa Hành

Biết, phải biết cho suốt; làm, phải làm cho đến nơi.

Trương Tĩnh-Phong

(1) Đặc chí = thỏa lòng ao-ước.

Nghìn nhời nói, muôn câu truyện, cốt ở sự thật.

Tiết Huyền

Nhời nói như tên, không nên bắn bậy, đã lọt vào tai ai, thì không tài nào rút ra được nữa.

Lục tài-tử

Nhời nói mà giảo dị, vừa phải, thì ta ít khi hối, người ít khi oán.

Viên thị thế-phạm

Khi xong việc mới nghị luận, đứng ngoài cuộc mà phẩm bình, là cái nết xấu của kẻ học giả.

Ngụy Hy

Đương lúc thích chí, gặp người thích chí, nói truyện thích chí, thì ngôn ngữ lại càng phải cẩn thận lắm.

Lưu Trấp-sơn

Việc làm nên trước mọi người, câu nói nên sau mọi người.

Lã Khôn

Làm việc nghĩa thì chớ tính lợi hại; luận anh hùng thì chớ kể nên thua.

Lã Khôn

Ngôn ngữ ác nhất là đặt điều, nói không.

Lã Khôn

Gièm-pha mai-mĩa là một chứng xấu nhất ở đời.

Lã Khôn

Nói truyện chớ châm chọc để người ta buồn;
nói đùa chớ cạnh-khéo để người ta đau.

Lục Lũng-Kỳ

Đại cục tuy một ngày một bại hoại, chúng ta
vẫn phải nên hết sức duy trì, được phần nào
hay phần ấy, còn ngày nào hay ngày ấy.

Tăng Quốc-Phiên

QUÁ THẬT

Thấy phải thời theo, có lỗi thời đổi.

Dịch

Chớ xấu hổ có lỗi, mà lại làm càn.

Thư

Có lỗi mà chẳng đổi, thế thật là có lỗi.

Luận-ngữ

Có lỗi đổi được, còn gì hay hơn.

Tả truyện

Người ta thường có lỗi, vậy sau mới hay đổi.

Mạnh-tử

Người ta khổ vì không biết cái lỗi của mình.

Đường Thái-tôn

Cái lỗi cốt ý làm, là lỗi nhờn; cái lỗi vô ý nhớ,
là lỗi nhỏ.

Đường Bưu

Có lỗi mà chẳng đổi, gọi là kẻ mất hết lương tâm.

Trung-luận

Không gì dở bằng «ghét nghe điều nhằm lỗi của mình.»

Úy-liệu tử

Nói đương sừng hỏ mà nín ngay được; ý đương hỏn-hỏ mà thu hỏn được; tức, giận, ham mê đương sôi-nổi, nồng-nàn mà tiêu trừ biến mất được; không phải là người kiên nhẫn, thì không tài nào được như thế.

Vương Thủ-Nhân

Có lỗi đã là một điều lỗi, không chịu nhận lỗi, lại là một điều lỗi nữa.

Lã Khôn

Kẻ khoe cái hay của mình là xấu; kẻ nhặt-nhanh cái hay của người làm của mình, lại càng xấu nữa; kẻ lấy hỏn cái hay của người làm của mình, lại càng xấu lắm nữa.

Lã Khôn

Lúc giàu chẳng sỏn, lúc nghèo mới hỏi; lúc rồi chẳng học, lúc làm mới hỏi; lúc thường chẳng giữ-gìn, lúc ỏm mới hỏi.

Cổ Ngử

Điều dưỡng cái «khí» lúc đang giận; đề phòng «câu nói» lúc sừng mỏm; lưu tâm sự «nhằm» lúc bối-rỏi; biết dùng «đồng tiền» lúc sẵn-sàng,

Uông Thụ-chi

VỆ-SINH

Dưỡng sinh không gì hay bằng ít lòng ham muốn.

Mạnh-tử

Tinh thần dùng quá thời kiệt, hình thể làm quá thời mệt.

Tư-mã Thiên

Người khéo nuôi thân, không cần phải cao lương.

Diêm thiết luận

Bệnh vừa mới bớt, nhiều khi lại nặng thêm.

Hàn thi ngoại-truyện

Đói mà cho ăn của độc, thì thật là giết người.

Hà Xưởng

Ai cũng muốn sống lâu, mà không biết cách dưỡng sinh. Ai cũng biết ăn uống quá độ thì ốm đau, mà không biết giữ miệng. Ai cũng biết tình dục quá độ thì khô héo mà không biết phòng thân.

Bảo-phác tử

Thầy thuốc giỏi, dặn cách ăn nằm trước, rồi cho thuốc thang sau.

Văn-trung tử

Người khôn ngoan không đợi ốm mới chữa, chữa khi chưa ốm.

Tổ vấn

Vạ tự miệng mà chui ra, bệnh theo miệng mà chui vào.

Phó Rich

Người ta đến lúc già yếu mới vệ sinh, thì khác nào đến lúc nghèo khổ mới dành dịn, tuy chăm chỉ cũng không ích gì.

Trình Hiệu

Tinh thần không vận dụng thời ngu, khí huyết không chuyển vận thời ốm.

Lục Trọng-sơn

Buổi sáng dậy sớm, thật tốt vô cùng.

Kinh viên tiểu ngữ

Thường làm lấy những việc vặt, thì khỏe mạnh người.

Kinh viên tiểu ngữ

Bớt lo, bớt sầu, đừng phiền, đừng náo, là một cách làm cho tâm ta bớt được nhiều bệnh.

Nguyễn thể tập

Ít sắc dục để nuôi «tinh» (1) ít ngôn ngữ để nuôi «khí» (2) ít tư-lự để nuôi «thần» (3).

Tuân Sinh-Tiên

(1) Tinh = tâm tính thiêng liêng trong thân người.

(2) Khí = hơi thở ra, thở vào.

(3) Thần = tinh, khí trong thân người.

Muốn cho thân không có bệnh, trước hết phải
để cho tâm không có bệnh.

Tuân Sinh-Tiên

Yêu con mà yêu một cách cho ngon ngọt, là
làm cho con hại thân⁽¹⁾; thương con mà thương
một cách để cô tức⁽²⁾, là làm cho con bại đức⁽³⁾.

Lã Khôn

Những cách làm cho sống lâu: Từ⁽⁴⁾, Kiệm⁽⁵⁾,
Hoà⁽⁶⁾, Tĩnh⁽⁷⁾.

Cổ ngữ

Thân mình như hòn ngọc trắng, hề cầm sầy
tay là vỡ tan.

Cao Phan-Long

Rối rã ở nhưng luôn, thời thân thể liệt-bệt,
tâm chí cùn-mẫn.

Hồ Lâm-Giục

Rượu là thứ thuốc độc nát ruột, gái là con
dao thép cắt xương.

Cổ huấn

(1) Hại thân = hao mòn thân thể sinh ra bệnh tật.

(2) Cô tức = câu thả nộm tạm, không làm đến nơi đến chốn.

(3) Bại đức = hư hỏng cả tính nết.

(4) Từ = nhân đức phúc hậu.

(5) Kiệm = chừng mực.

(6) Hoà = vui vẻ, êm ái.

(7) Tĩnh = im lặng không nóng nảy.

CHƯƠNG II

ĐÔI VỚI GIA TỘC

TRÌ GIA

Ngựa què làm đồ xe, đàn bà ác nghiệt làm tan nhà, nát cửa.

Dịch vĩ

Chẳng lo hiểm người, chỉ lo cái « phận » kẻ trên, người dưới không phân minh; chẳng lo thiếu của, chỉ lo cái « lòng » kẻ trên, người dưới không hòa thuận.

Luận-ngữ

Trong nhà không thu xếp cho thỏa thuận, mà đi kể chuyện với láng giềng, thì chưa gọi là phải được.

Chiến-quốc sách

Những nhà tích đức, quyết nhiên không có tai ương.

Tân ngữ

Lấy vợ, lấy chồng mà cứ kể đến đồng tiền, thật là mọi rợ.

Văn-trung tử

Dạy vợ khi mới về, dạy con khi còn nhỏ.

Nhan thị gia-huấn

Chăm chỉ học hành là cái gốc để gây nhà, ăn nói lễ phép là cái gốc để giữ nhà, cư-xử hòa thuận là cái gốc để trị nhà.

Chu Hy

Cần kiệm là điều cốt yếu để trị gia (1), học hành là điều cốt yếu để khởi gia (2), hòa thuận là điều cốt yếu để tề gia (3), làm theo công lý là điều cốt yếu để bảo gia (4).

Chu Hy

Cách trị nhà cốt ở « hòa », cách mưu sinh (5) cốt ở « chăm ».

Chu Hy

Nhà thịnh hay suy, không tại giàu sang hay nghèo hèn, chỉ tại có lễ nghĩa hay không có lễ nghĩa.

Lục Cửu-Uyên

Rất vui không gì bằng xem sách, rất cần không gì bằng dạy con.

Sử diễn nguyên thể tập

Lúc có tiền nên nghĩ đến ngày không có tiền; chớ để đến ngày không có tiền, mới nhớ lại đến lúc có tiền.

Cổ ngữ

(1) Trị gia = quản trị việc nhà.

(2) Khởi gia = gây dựng cơ đồ.

(3) Tề gia = chỉnh lý trong nhà cho có trật tự.

(4) Bảo gia = giữ-gìn cho nhà được lâu dài thịnh vượng.

(5) Mưu sinh = kiếm ăn để nuôi thân, nuôi nhà.

Trị nhà kiêng nhất là xa xỉ, thứ nhì là biển lận.

Nghê Tư

Cư xử trong nhà không gì hay bằng «nghĩa» (1) không gì quý bằng «nhân». (2)

Tiết Tư am

Xử công việc nhà, nên khoan-thai công minh cho dẫu ra đây, thì việc không rối, mà người nhà không ai oán, cũng không ai nói dối được.

Ngụy Hy

Thương yêu con em mà không dạy cho biết nghĩa lý, dữ chức phận; tuy của có nhiều, lại càng hoang dâm, tuy học hay chữ, lại càng gian trá.

Trình Hán-Thư

Chính thân mình không có qui củ (3), thì chỉnh lý thế nào được một nhà.

Trình Hán-thư

Người gia trưởng (4) tức là cái gương cho cả nhà soi: phải thành thật, phải công minh, phải cần mẫn, phải tiết kiệm.

Sử diễn nguyên thế tập

(1) Nghĩa = làm phải, ở thẳng để chữa những sự chênh lệch cho được phân minh.

(2) Nhân = nhường, nhịn, dong thứ cho được êm-thắm.

(3) Quy = thước tròn, củ = thước vuông; nghĩa là ở cho tròn, làm cho thẳng.

(4) Gia trưởng = người chủ trương một gia tộc.

Tâm thuật chớ để đắc tội với giới đất; ngôn, hành cần làm khuôn phép cho con em.

Cổ ngữ

HIẾU, HỮU

Dậy sớm, thức khuya, nghĩ làm sao không để nhục đến cha, mẹ.

Thi

Người mà cha mẹ yêu, ta cũng phải yêu, người mà cha mẹ kính, ta cũng phải kính.

Lễ-ký

Chớ để nhục đến thân mình, chớ làm xấu cho cha mẹ.

Lễ-ký

Ở nhà thì hiếu thảo với cha mẹ, ra ngoài thì kính thuận với người trên.

Luận-ngữ

Cha mẹ như có lỗi, phải dịu-dàng hòa nhã, liệu nhời can ngăn.

Luận-ngữ

Con ăn ở với cha mẹ, việc phụng dưỡng cần phải có, mà lòng tôn kính cần phải có hơn.

Luận-ngữ

Không thừa thuận để vui lòng cha mẹ, không đáng gọi là người; không cảm động để làm hay cho cha mẹ, không đáng gọi là con.

Mạnh-tử

Người con đại hiếu, suốt đời mến cha mẹ.

Mạnh-tử

Trong gia đình mà người trung⁽¹⁾ chẳng dạy dỗ kẻ bất trung, người tài chẳng trông nom kẻ bất tài, thì kẻ hay, người dở cũng chả khác nhau mấy.

Mạnh-tử

Kẻ biết làm con, vậy sau mới biết làm cha.

Gia-ngữ

Cây muốn lặng, gió chẳng dừng; con muốn nuôi, cha mẹ đã khuất.

Gia-ngữ

Anh em liên can với nhau như là tay phải với tay trái.

Thiệu Tục

Thế gian rất khó được là anh em.

Tô Quỳnh

Người hiếu lắm, nuôi chỉ cha mẹ, người hiếu vừa, nuôi thân thể cha mẹ.

Ý lâm

(1) Trung = đứng đắn, công minh, người hay và dõ.

Cha con cùng lòng thì đất cũng hóa ra vàng,
anh em gom sức thì đá cũng thành ra ngọc.

Cổ ngọc

Con nhà tử tế, cha giận, sợ ít, cha không nói, lại
sợ nhiều.

Cổ ngữ

Con ăn ở với cha mẹ, cốt nhất nuôi « tâm » (1)
người, thứ nhì nuôi « thân » (2) người; nuôi thân mà
không nuôi « tâm » là kém lắm; ăn ở chỉ văn vẻ bề
ngoài, mà chẳng nghĩ đến « thân » người, lại là kém
quá lắm nữa.

Lã Khôn

GIÁO DỤC

Người ta không kỳ loài giống nào, đều có thể dạy
được cả.

Luận-ngữ

Ăn no, mặc ấm, ở rồi, mà không có dạy dỗ, thời
gần như giống vật.

Mạnh-Tử

Đề cho con một hòm vàng, không bằng dạy cho
con một quyển sách.

Vi Hiên truyện

(1) Nuôi tâm = thừa thuận cái chí của cha mẹ mà làm cho người
vui lòng.

(2) Nuôi thân = nuôi thân thể người cho được no ấm.

Đem việc làm dậy người ta thì người ta theo ; chỉ
đem nhời nói mà dậy người ta thì người ta không
phục.

Đệ Ngũ Luân

Người mẹ lạnh quá, hay có con hư.

Diêm thiết luận

Sửa điều dở cho ai, chớ nghiêm khắc quá ; dậy
điều hay cho ai, chớ cao xa quá.

Sử điển

Người ta ngu đến đâu cũng dậy được, mà khôn
đến đâu cũng phải dậy.

Trần Hoành-Mưu

Chồng sợ vợ cố nhiên là ngu, nhưng vợ mà không
biết sợ chồng, lại là hạng ngu quá.

Cổ Huấn

LỄ ĐỘ

Những nhà đời đời quý hiên, ít nhà ăn ở có lễ độ.

Thư

Người ta có lễ độ thời yên, không lễ độ thời nguy.

Lễ-ký

Người ta khác giống cầm thú, vì rằng có lễ.

Lễ-ký

Người giàu sang mà biết lễ, thời không kiêu ngạo,
không hoang dâm; người nghèo hèn mà biết lễ, thời
chỉ mới hăng hái.

Lê-ký

Tự sử nghiêm trang mà việc làm thời giản dị.

Luận-ngữ

Nhả quá hóa nhờn, nghiêm quá thì không ai thân.

Gia-ngữ

Ai mà tự kính, thời người ngoài mới kính; ai mà
tự khinh, thời người ngoài cũng khinh.

Chu Hy

Làm người không nên có « bộ dạng khinh người »,
nhưng cũng chẳng nên không có « cốt cách khinh
đời » (*không nên khinh người, song nên biết khinh người dỏ,
sự dỏ*).

Lục Lũng-Kỳ

CẦN, ĐẠI

Có siêng năng thì sự nghiệp mới to.

Thư

« Biết », không phải là khó; « làm » mới là khó.

Thư

Đường dài trăm dặm, tuy đi được chín mươi,
song mới là một nửa. (*Thói thường làm ăn, trước thì
chăm, sau thì lười, cho nên công việc mười phần được chín
mà vẫn hay hỏng; người ta cũng vậy, thường trước hay sau
dở; cho nên càng về sau càng cần, miễn trì thủ thì mới hay*).

Chiến-quốc sách

Dịp may khó được mà dễ mất.

Tề Thái-Công

Dòng nước chảy luôn thì không thối, then cửa
dùng luôn thì không mòn.

Lã thị xuân-thu

Đường tuy gần, chẳng đi chẳng đến; việc tuy
nhỏ, chẳng làm chẳng nên.

Tuân-tử

Rối quen thành lười, lười quen thành bệnh.

Nhan thị gia-huấn

Việc đời vì khó mà bỏ, mười việc độ một
việc; vì lười mà bỏ, mười việc đến chín việc.

Nhan thị gia-huấn

Ở đời chả có việc gì chẳng khó nhọc mà làm
nên.

Văn-Trung tử

Người ăn dung, ở rồi là người bỏ đi.

Hồ Thanh-phủ

Tắc bóng là tắc vàng, có tắc vàng khó mua
được tắc bóng.

Cổ thi

Chăm-chỉ là thuốc chữa «lười», cần thận là thuốc
chữa «kiêu».

Tăng Quốc-Phiên

Chăm thời tuy yếu cũng phải mạnh, tuy ngu cũng phải sáng.

Tăng Quốc-Phiên

Tập quen khó nhọc là cốt để sau này gánh vác việc đời.

Tăng Quốc-Phiên

Cái lười sinh đủ mọi nết xấu.

Tăng Quốc-Phiên

Tinh thần càng dùng càng nầy ra, không nên nhân tinh thần mỗi một mà quá yêu tiếc.

Tăng Quốc-Phiên

XA, KIÊM

Xa xỉ thì việc gì cũng quá lạm, hà-tiện thì việc gì cũng quệ-mùa.

Luận-ngữ

Cả nước xa xỉ, thì dậy nước lấy tiết kiệm; cả nước tần-tiện, thì dậy nước lấy lễ nghi.

Lễ-ký

Cái hại xa xỉ quá là thiên tai (1).

Tấn-thư

(1) Thiên tai = tai hại giới làm, như lụt, bão, đại hạn, mất mùa, tạt dịch, v.v.

Kẻ xa xỉ, thì giàu mà tiêu vẫn không đủ; kẻ
kiệm ước, thì nghèo mà tiêu vẫn có thừa.

Đàm-tử

Ai mà tự phụng⁽¹⁾ có tiết độ⁽²⁾, thì không
sinh lòng tham.

Văn-Trung-tử

Tiết kiệm, chất phác, đều là đức tốt của
người ta.

Trình Di

Người mà chịu khổ, ăn rau cho là ngon, thì
việc gì làm chả nổi.

Uông Cách

Biển lận với kiệm ước khác nhau xa: bủn-xỉ
gọi là biển lận, tần-tiện gọi là kiệm ước.

Uông Cách

Có kiệm ước mới thanh liêm.

Phạm Thuần-Nhân

Người nào tự phụng xa xỉ thì họ-hàng ít khi
được nhờ.

Trần Cơ-đình

Thường lo không đủ thì tự nhiên có thừa.

Ngụy Tế-Thụy

(1) Tự phụng = ăn mặc tiêu dùng cho thân mình.

(2) Tiết độ = chừng mực, có hạn chế.

Việc đáng bớt tiêu, mà không bớt tiêu, tất đến việc nên tiêu, lại không tiêu.

Nguy Hy

Ở đời loạn lại càng không nên xa xỉ lắm.

Tăng Quốc-Phiên

Kẻ hay kiệm ước không phải lụy người.

Tăng Quốc-Phiên

TỪ AI

Người quân-tử yêu ai, hay dùng cách phải; người thường yêu ai, hay dùng cách cầu-thả, nộm-tạm.

Lê-ký

Yêu con sâu xa, thì phải bắt con cần lao (1) mới được.

Luận-ngữ

Kính ông già ta, đến cả ông già người; yêu con trẻ ta, đến cả con trẻ người.

Mạnh-tử

Người quân-tử rất ghét việc làm hại đồng loại.

Gia-ngữ

Ăn quả cây nào, chớ bẻ kành cây ấy.

Hoài-Nam tử

Cần lao = chăm-chỉ làm ăn.

Giời không phải cho riêng một người giàu, ý
giời muốn ký thác những kẻ nghèo cho người
ấy; giới không phải cho riêng một người sang,
ý giới muốn ký thác những kẻ hèn cho người
ấy.

Sử-diễn

Có yêu người, vậy sau mới giữ được thân.

Trương Tải

Việc tốt nhất ở thế gian, không gì bằng cứu
người nguy cấp, thương kẻ khốn cùng.

Cồ ngũ

ĐỘ LƯỢNG

Biết người ta dối, không thềm nói ra mồm;
phải người ta khinh, không thềm giận ra mặt;
như thế thì có ý-vị (1) vô cùng, và thụ-dụng (2)
vô cùng.

Súc đức lục

Giời đâu cũng che, cho nên có tiếng là cao;
đất đâu cũng chở, cho nên có tiếng là rộng;
mặt giới, mặt giảng, chỗ nào cũng soi, cho nên
có tiếng là sáng; sông, bể cái gì cũng dong,
cho nên có tiếng là nhơn.

Tào Thục

(1) Ý vị = nhuần nhị vui thú.

(2) Thụ dụng = được hưởng chịu nhiều sự sung-sướng về sau.

Cùng người ta, mà còn có ý so hơn, quản
thiệt, thế là trong tâm vẫn còn cặn bã (1) chưa
tiêu trừ hết.

Tiết Huyền

Nhìn điều người ta không nhìn được, dong
điều người ta không dong được, chỉ có người
nào kiến thức, độ lượng hơn người, mới được
như thế.

Trình Di

Đại trượng-phu nên dong người, chớ dề
người dong.

Chu Hi

Khi độ hẹp-hòi là cái bệnh rất to của kẻ
học giả.

Lã Khôn

Bo-bo cùng người, tranh nhau phải trái, như thế
thì độ lượng mình cùng độ lượng người, khác
nhau được là bao nhiêu.

Lã Khôn

Vật gì trông qua mà biết hết ngay, thì kỳ
trung (2) không có gì cả.

Tăng Quốc-Phiên

(1) Cặn bã = tục-tàn bẩn-thù.

(2) Kỳ trung = bên trong cái ấy.

PHÒNG HOẠN

Người ta nếu không nghĩ xa, thì không bao lâu, thế nào cũng có những sự ưu hoạn, khổn khó.

Luận-ngữ

Hay nói xấu người, khi sầy có vạ miệng, thì tính làm sao.

Mạnh-tử

Môi hở răng lạnh.

Tả truyện

Sa ngã xuống nước, còn thể bơi được, dắm đuối với ai, không thể cứu được.

Đại-Đái ký

Lô kiến vỡ đê, tí lửa cháy đồi.

Hậu-Hán thư

Người ta đều biết phòng họa hoạn, ít người biết làm cho họa hoạn đừng có sinh ra.

Lão-tử

Chim sẻ làm tổ đầu nhà, mẹ con hú-hí, tự lấy làm yên; nhà cháy mà chim vẫn như không, là tại không biết tai vạ sắp đến.

Không Tông-tử

Hồ, báo ở đằng sau, đằng trước tuy có châu báu, cũng không kịp nhặt, là có ý tránh họa hoạn trước, còn lợi dành để lại sau.

Hoài-nam-tử

Con voi vì ngà, ve-sầu vì tiếng, đom-đóm vì sáng, mà đều hại thân; cho nên người biết yêu thân, không quý gì tiếng-tăm rục-rỡ.

Lã ngữ tập túy

Cái tường thấp hay mời kẻ trộm đến.

Thi-tử

Chớ khinh việc nhỏ, lỗ thủng con đủ đắm thuyền; chớ khinh vật nhỏ, con sâu con đủ hại người.

Quan-Roãn-tử

Giữ thân nên như phòng giặc. (*Thân không giữ gìn thì hư, như giặc, không phòng bị thì tràn đến*).

Trịnh Thiện-phu

Nên đương lúc có, nghĩ đến lúc không, chớ đến lúc không, mới tưởng lại lúc có.

Ngạn ngữ

CHƯƠNG III

ĐÔI VỚI NHÂN QUÂN, XÃ HỘI

XỬ SỰ

Phải có nhẫn nại, (1) công việc mới xong.

Thư

Việc có dự trước thì làm mới nên.

Trung-dung

Nóng nảy muốn chóng thì việc không xong;
ham-mê lợi nhỏ thì hỏng việc nhớn.

Luận-ngữ

Nhân đức vất, khí khái xằng, thường làm hại
công việc nhớn.

Luận-ngữ

Roi tuy dài, không đánh tới bụng ngựa (*quyền
thể tuy mạnh cũng không trị đến được*).

Tả truyện

Người quân-tử chăm biết việc nhớn, việc xa;
kẻ tiểu-nhân chăm biết việc nhỏ, việc gần.

Tả truyện

Kéo chưa biết cầm, mà sai cắt áo, thì thiệt
hại to.

Tả truyện

(1) Nhẫn nại = chịu khó, bền chí, không chán nản.

Người « trí » hay lo, người « nghĩa » hay làm, người « nhân » hay trì thủ. ⁽¹⁾

Cốc-lương

Việc gì mà công chúng đang giận, thì chớ phạm đến; việc gì mà riêng mình ham muốn, thì khó làm nên.

Tử-Sân

Lấp nước không lấp tự nguồn, tắt nước lại chảy; chặt cây không chặt tự gốc, tắt cây lại sinh.

Sử Tô

Ôm củi đi chữa cháy, củi không cháy hết thì lửa vẫn chưa tàn.

Chiến-quốc sách

Không lòng báo thù, mà để cho người ta ngờ là báo thù, thì nguy; có lòng báo thù mà để cho người ta biết là báo thù, thì vụng.

Tô Đại

Người đi đêm, tuy không là gian, nhưng không thể cấm chó không cắn được.

Chiến-quốc sách

Việc đời có việc không nên biết, có việc không nên không biết; có việc không nên quên, có việc không nên không quên.

Đường Tuy

Cả nghe thì sinh dở, tự phụ (2) thì hỏng việc.

Châu-Dương liệt-truyện

(1) Trì thủ = giữ gìn, không phóng phiếm, không bạo động.

(2) Tự phụ = cậy mình tài giỏi

Việc đáng làm thẳng tay mà không thẳng tay,
thì thường lại bị hại.

Hán Thư

Cứng quá thì gãy, mềm quá thì oặt.

Tuấn-Bất-Nghi truyện

Trăm lần nghe, không bằng một lần trông thấy.

Triệu Sung-Quốc truyện

Gỗ chỉ rối, không nên nóng-nảy.

Cung-Toại truyện

Lấy cái dây rất nhỏ, buộc cái vật rất nặng,
treo lên trên chỗ cao lưng chừng, rủ xuống vực
sâu vô hạn, tuy người ngu cũng biết phản-nản
rằng sắp đứt.

Mai-Thặng truyện

Người lừa cưới ngựa mù, nửa đêm đi ra ao sâu.

Thế Thuyết

Có khó nhọc một phen, mới được lâu dài rồi-rãi.

Dương Hùng

Nước đã đánh đổ, sau hót không được; việc
đã để hỏng, sau hối không kịp.

Mã Vũ

Làm nhà bên đường, gặp ai cũng bán, thì ba
năm không xong.

Tào Bao truyện

Xai một li, đi nghìn dặm

Hậu-Hán thư

Nền không chắc mà tường cao, là sự bại hoại
nằm sẵn ở đó.

Hậu-Hán thư

Khuấy nước sôi cho khỏi reo, không bằng rút
củi cho bớt lửa.

Hậu-Hán thư

Đã nuôi cạp, phải cho ăn thịt no, không thì
bị nó sữa mất.

Lã-Bố truyện

Việc đời không được như ý, mười việc thường
đến tám, chín việc.

Dương Hồ

Chẳng quý một thước ngọc, mà trọng một
tắc quang-âm⁽¹⁾.

Hoài-Nam tử

Đá giữa ngọc, muối đánh vàng, vật có nhiều
thứ tầm thường mà làm tốt được cho thứ quý-báu.

Tiềm Phu

Ai giống đào, mạn, mùa hè có bóng mát mẽ,
mùa thu lại được quả ngon; ai giống tật lê, mùa hè
không chỗ nghỉ ngơi, mùa thu lại phải gai góc.

Thuyết-uyên

Nghĩ sâu, tính xa, thì không cùng khôn.

Tổ-thư

(1) Quang-âm = ánh sáng, tức là thì giờ.

Thấy quái gỡ, không cho là quái gỡ, thì
quái gỡ tự nhiên lui.

Nghệ văn loại tụ

Kỵ nhau còn gì bằng nước với lửa, thế mà
khéo dùng, đem lửa đun nước, thì được bao
nhiều là việc.

Phó-tử giả ngôn

Đem xương trừ kiến, kiến lại càng nhiều;
lấy cá đuổi ruồi, ruồi lại càng đến.

Hàn-phi-tử

Việc làm kín-đáo thì mới nên, câu truyện tiết
lộ thì hay hỏng.

Hàn-Phi-tử

Việc làm trái nhẽ mà muốn xong, khác nào
cầm ngược quần mà tìm cạp.

Đặng-Tích-tử

Chẳng nên bôi lông mà tìm vết.

Hàn-Phi-tử

Nhà cháy, người đến chữa thì ơn; những bậc
già cả bảo dọn củi, giữ bếp, được suốt đời không
hỏa hoạn (1), thì lại không ơn.

Thi-tử

Không gì giỏi bằng hay bàn, không gì yên bằng

(1) Hỏa hoạn = tai nạn lửa cháy.

hay nhân, không gì hơn người bằng có đức, không gì sướng thân bằng làm lành.

Hoàng Thạch-công

Thiên-hạ vốn không có việc gì, chỉ tại đám người tầm thường hay sinh sự quấy rối.

Lục Tựơng-Tiên

Việc đời, người nghe thấy, không bằng người trông thấy biết rõ hơn, người trông thấy không bằng người đã ở đấy biết tường tận hơn.

Lục-Du

Việc tất đến thế, lý tất phải thế, chỉ có người trầm tĩnh mới trông thấy trước và biết rõ-ràng.

Tô Tuân

Phàm việc lo sợ thì hay nên, khinh thường thì hay hỏng.

Lã Tổ-Khiêm

Người khôn lo việc : không lo việc một ngày, thường lo việc trăm năm.

Tạ Kim

Người đại tựơng-phu đau lòng việc nước, nên thung dung, trầm tĩnh để mà lo-toan.

Lục-Triều-sử-luân

Không có việc, chớ nên sinh việc ; có việc, chớ nên sợ việc.

Tôn Hạ-Phong

Làm việc vô ích để cầu phúc, không bằng làm việc có ích để cứu người.

Lục Thế-Nghi

Xưa nay những bậc anh hùng, chỉ vì không chịu thiệt, mà hại bao nhiêu công việc to.

Lâm Thoái-trai

Kẻ tính hay hồ nghi, chớ cùng lo toan việc nhón.

Kinh-Viên tiểu ngữ

Xử những việc khó xử càng nên khoan dong; xử với người khó xử, càng nên trung hậu; xử thời buổi khó-khăn, ngờ-vực, càng nên tự nhiên như vô tâm.

Lý Tiêu-Viên

Cái thói viêm lương, (1) kẻ phú quý lại tệ hơn kẻ bần tiện; cái lòng đố kỵ (2), người thân thích lại tệ hơn người dưng. Nếu không coi bằng « mắt lạnh nhạt » xử bằng « khí hòa bình » thì thật là ngày ngày ngồi trong màn phiền não.

Trần Cấp Sơn

Chớ đem lòng ham mê, say đắm mà tự mình giết mình; chớ đem tiền của bất nghĩa mà giết con cháu; chớ đem chính sự ác mà giết dân; chớ đem học thuật sằng mà giết thiên hạ, hậu thế.

Lưu Cao

(1) Viêm lương = nóng, lạnh, thấy thịnh vượng thì vô vấp, thấy suy đồi thì lạnh xa.

(2) Đố kỵ = ghen ghét.

Tưởng rằng không có việc, tất là có việc; sợ rằng có việc, tất là không có việc.

Nhân sinh tất độc thư

Việc không yên tâm chẳng nên làm, việc trái nhẽ phải chẳng nên làm, việc gây oan nghiệt chẳng nên làm, việc hại người ta chẳng nên làm.

Nhân sinh tất độc thư

Người khôn chẳng đánh nhau với thiên mệnh, (1) chẳng đánh nhau với công lý. (2)

Trần Kế-Nho

Việc sắp xảy ra mà ngăn được, việc đương xảy ra mà cứu được, việc đã hỏng mà vớt lại được, thế là có quyền biến, là có tài năng. Chưa có việc mà biết có việc sắp đến, mới có việc mà biết việc sau thế nào, định việc mà biết việc xảy ra thế này, thế khác, thế gọi là có lo xa, là có kiến thức.

Lã Khôn

Tâm chí chưa phải cay đắng, hoạn nạn chưa từng trải qua, thời trí khôn chậm và đảm lược non

Hồ Lâm-Giục

Khổ bụng (3) thì thế nào giới cũng thương; nặng tay (4) thì nên nghĩ người khó chịu.

Cổ ngữ

(1) Thiên mệnh = số mệnh giới đã định cho người ta.

(2) Công lý = lẽ phải, ai ai cũng công nhận như vậy.

(3) Khổ bụng = chịu nghĩ, chịu thiệt, chịu khổ.

(4) Nặng tay = làm nhiều việc khổ hại cho người ta.

Nên tập quen chịu nực, quen chịu rét, quen chịu khó, quen chịu khổ.

Tặng Quốc-Phiên

Người mà tính khí bất thường, thì suốt đời không làm nên được một việc.

Tặng Quốc-Phiên

Xưa nay người tầm-thường mà bại hoại, điều vì tính « lười »; người tài giỏi mà bại hoại, điều vì tính « kiêu »

Tặng Quốc-Phiên

Thiên-hạ thật không có cảnh ngộ nào là dễ xử, nhân-gian thật không có thì giờ nào là bỏ đi.

Tặng Quốc-Phiên

Bằng lòng yên số phận, cấm cổ làm việc đời.

Tặng Quốc-Phiên

Việc xong mới hối mình rằng đại, việc xong mới chê người còn khờ, như thế đều là chưa lịch duyệt (1) lắm cả.

Tặng Quốc-Phiên

TRÍ, NGU

Người ngu, việc đã xong, vẫn chưa biết; người trí, việc chưa hiện, đã rõ rồi.

Chiến-quốc sách

(1) Lịch duyệt = từng trải.

Người suốt, không đợi nghe nói, cũng đã hiểu;
người sáng, không đợi thấy hình, cũng đã rõ.

Hán thư

Đã khôn mà lại hay bàn, hỏi, lo, tính, thì
việc gì làm chả nên.

Gia-ngữ

Người ta có bỏ hết được cái khôn vặt thì
mới khôn to được.

Trang-tử

Người khéo thường bận, người khôn hay lo.

Trang-tử

Kẻ biết người là « người khôn »; kẻ biết mình
là « người sáng ».

Lão-tử

Cái gì cũng biết, mà đạo làm người không
biết, thì chưa được gọi là khôn.

Hoài-nam-tử

Thường có người thấy đám mây bay sang
đông tây, mà bảo là mặt giăng đi sang đông
đông.

Bão-phác-tử

☞ Vật gì tuy rất sạch, giữ chẳng cẩn thận thì
bẩn; người ta tuy rất khôn, làm chẳng suy nghĩ
thời ngu.

Không-động-tử

☞ Có yên tĩnh mới nảy ra tinh thần, có tinh
thần mới nảy ra trí lự.

[*Hồ Lâm-Dục*

Đem trí thuật xử với đời, có biết đâu đời không ai ngu cả.

Hồ Lâm-Dục

Ngụ độn thì người ta chê cười, thông minh thì người ta ngờ ghét; thông minh mà như ngu, mới thật là khôn kín.

Lã Khôn

DŨNG LỰC

Thấy điều phải mà không làm, thì thật là liệt nhược.

Luận-ngữ

Người quyền thế chỉ biết hùng dũng mà không biết nghĩa thì làm loạn; người thường dân chỉ biết hùng dũng mà không biết nghĩa thì trộm cướp.

Luận-ngữ

Cảm khái mà tự sát, (1) thì không phải là can đảm.

Hán thư

Không vào hang cọp, không bắt được cọp con.

Hậu-hán thư

Ông tướng đánh trận thua, không thể nói truyện hùng dũng được nữa.

Quảng-vũ-quân

(1) Tự sát = tự mình giết mình

Hùng dũng mà lại gặp người hùng dũng thì
hùng dũng không đủ cậy; khôn ngoan mà lại
gặp người khôn ngoan thì khôn ngoan không
đủ cậy. (Ý nói thành thật là hơn cả)

Tô Triệt

CÔNG, TƯ

Giời không che riêng, đất không chở riêng,
mặt trời mặt trăng không soi sáng riêng.

Gia-ngữ

Không thể lấy nặng nhẹ đối được người có
cân, không thể lấy dài ngắn đối được người
có thước.

Quản-tử

Tâm ta như cân cân, không thể vì người mà
đuối, mà tươi được.

Gia-cát Lượng

Tâm địa bình tĩnh thì tự nhiên khoan khoái
công minh.

Trình Hiệu

Việc của thiện-hạ, nên đem cái tâm của thiện-
hạ mà khu xử; chớ nên khu xử bằng cái khôn
ngoan vụn vặt, trí tuệ nhỏ-nhen.

Tả Tôn-Đường

TRI TÚC

Mặt giới đứng bóng thì xế, mặt giăng đã tròn
thì khuyết, vật gì thịnh lắm thì suy.

Thái Trạch

Người tri túc (1) không vì lợi mà làm lụy thân.

Trang-tử

Người tri túc là người giàu.

Lão-tử

Thích lắm tất tiêu to, chứa nhiều tất mất nhón,
biết đủ thời chẳng nhục, biết thôi thời chẳng
nguy.

Lão-tử

Người tri túc không bao giờ nhục.

Lão-tử

Đưa ngọt thì cuống đắng; trong thiên-hạ không
có vật gì là đẹp toàn.

Mặc-tử

Biết đủ thường được vui sướng, hay nhận tự
khắc yên ổn.

Khuyến giới toàn thư

Người tri túc thì nghèo hèn cũng vui sướng,
người không tri túc thì giàu sang cũng lo buồn.

Lã Bang-Hiến

Người tri túc, giới không bắt nghèo được;
người vô cầu, giới không bắt hèn được.

Ngụy Hy

(1) Tri túc = biết được thế là đủ rồi, không ham mê theo
đuổi nữa, đừng lẫn với chữ « tự túc » nghĩa là còn thiếu, còn
kém mà đã cho là đủ, là hay.

Phàm việc đã tốt mà muốn cho tốt quá,
nhiều khi hay hỏng.

Tả Tôn-Đường

GIỚI THAM

Đói rét đến thân, quên cả liêm sỉ.

Triều Thô

Người hiền mà nhiều của thì kém mất chí
hay, người ngu mà nhiều của thì thêm nhiều
tội lỗi.

Sơ Quảng

Ba-ba, thường-luồng, cho vực còn nông, làm
tổ dưới đáy; chim cắt, điều-hâu, cho núi còn
thấp, làm tổ trên đỉnh; thế mà khi chết, cũng
chỉ vị cái mồi.

Tuân-tử

Không có đức mà nhiều của là cái mằm tai vạ.

Tiêm-phu

Dưới cái mồi thơm, tất có con cá chết.

Tam Lược

Kẻ hiếu thắng⁽¹⁾ tất phải tranh, kẻ tham
vinh⁽²⁾ tất phải nhục.

Khuyến giới toàn thư

(1) Hiếu thắng = thích phần hơn, không chịu thiệt.

(2) Tham vinh = ham mê vinh hiển.

Lòng dục không trừ, thì như con thiêu-thân
đâm vào lửa, cháy mạng mới thôi; lòng tham
không bỏ, thì như con đười-ươi thích uống
rượu, đổ máu mới thôi.

Khuyến giới toàn thư

Người có bao nhiêu của cũng không vừa,
thì tham lam đê tiện không biết thế nào mà kể.

Vương An-Thạch

XỬ THẾ

Có của cải mà để không kín-đáo, là gọi cho
người ta ăn trộm. Có nhan sắc mà tính hay vuốt-
ve, là gọi cho người ta ghẹo bỡn.

Dịch

Giời làm ác nghiệt, còn có thể tránh được; tự
mình gây nên ác nghiệt, thì mình làm mình chịu,
còn tránh làm sao.

Thư

Không ghen ghét ai, không cầu cạnh ai, thì
làm việc gì mà chẳng tốt.

Thi

Đã sáng lại khôn, mới giữ được thân.

Thi

Kẻ nói thì nhân đức mà thật không có gì,
thường gặp phải những sự oán hận, tai vạ.

Lễ-ký

Có biết vâng lời, vậy sau mới biết sai khiến.

Lễ-ký

Người ta không biết mình mà mình không giận, thế chả là quân-tử ư.

Luận-ngữ

Chẳng lo người ta không biết mình, chỉ lo mình không biết phân biệt người hay, người dở.

Luận-ngữ

Đối với người già thì kính mến, đối với bè-bạn thì tin thật, đối với người trẻ thì thương yêu.

Luận-ngữ

Chẳng giận điều nọ xọ sang điều kia, chẳng lỗi lần này lại phạm lần nữa.

Luận-ngữ

Người không lo xa, tất nhiên có ưu hoạn (1) gần.

Luận-ngữ

Tự trách mình nhiều mà trách người ít, thì không ai oán giận.

Luận-ngữ

Người quân-tử hợp quần (2) mà chẳng kết đảng (3)

Luận-ngữ

Trọng người giỏi mà dung người thường; khen người hay mà thương người dở.

Luận-ngữ

(1) Ưu hoạn = lo phiền hoạn nạn làm cho khốn khổ.

(2) Hợp quần = ăn ở một cách có đoàn thể để giữ-gìn lấy nhau.

(3) Kết đảng = kết thành phe tụi, công kích lẫn nhau, để thỏa lòng tự tư tự lợi.

Yêu người, người thường yêu lại; kính người, người thường kính lại.

Mạnh-tử

Việc gì thiên-hạ đang tức giận, thì chớ gây đến.

Tả truyện

Muốn cho người ta yêu mình, trước hết phải yêu người đã. Muốn cho người ta theo mình, trước hết phải theo người đã.

Quốc-ngữ

Phong tục sô đầy, người khôn cũng khó tránh.

Dương-Vận truyện

Kẻ tự cho mình là giỏi thì tai không được nghe nhời khôn nhẽ phải nữa.

Gia-ngữ

Sự ưu hoạn là bạn cùng ở suốt đời với người ta.

Trang-tử

Tự mình không biết mình là một điều hại nhón.

Lã thị xuân-thu

Đối với người có tài đức to, thì đừng chê-bai những nết nhỏ-mọn. Đối với người có danh dự nhón, thì đừng chỉ trích những việc cón-con.

Hoài-Nam-tử

Dùng « nhân »⁽¹⁾ để trị người, dùng « nghĩa »⁽²⁾ để trị ta.

Đổng Trọng-Thư

(1) Nhân = lòng thương yêu đồng thứ.

(2) Nghĩa = lòng nghiêm thẳng khắc khổ.

An ở hay mà gặp dở thì gọi là số; ăn ở
dở mà gặp hay thì gọi là may.

Trung-luận

Biết phòng xa thì cai quản người, không biết
phòng xa thì người cai quản.

Diêm-thiết-luận

Cùng ở với nhau lúc có ưu hoạn thì dễ, cùng
ở với nhau lúc có quyền lợi thì khó.

Lã Đông-Lai

Gia đình như xảy ra việc không hay, nên xử
một cách thung dung, chớ có khích liệt⁽¹⁾. Bầu-
bạn như ở có điều không phải, nên can một
cách thiết thật⁽²⁾, chớ có ưu du⁽³⁾.

Thiệu Khang-Tiết

Chỉ có chút lòng nại phiền⁽⁴⁾ thì việc gì cũng
làm được, người nào cũng xử được.

Nhân sinh tất độc thư

Người ta thường thường tiếc cái đã qua về
trước, mong cái sắp đến sau này, mà sao-những
hững-hờ cái hiện đang có.

Tôn Trung-quân

(1) Khích liệt = trêu trọc, dử dội.

(2) Thiết thật = thật sự, đến nơi đến chốn.

(3) Ưu du = bỏ xuôi, mặc kệ.

(4) Nại phiền = chịu quen được khó nhọc, nhẫn nại.

Người ta giữ được sáu chữ « Thiên lý, Quốc pháp, Nhân tình » (1) thì suốt đời không có tội lỗi.

Bảo Huấn

Làm việc nghĩa thì chớ tính lợi hại. Luận anh hùng thì chớ kể nên thua.

Lã Khôn

Người khéo dùng « oai » không giận bậy; người khéo dùng « ơn » không cho bậy.

Lã Khôn

Người ta mà nóng-nảy, nóng-nổi, hẹp-hòi, thì xử việc, việc hay hỏng, tiếp người, người hay giận, mà chính mình cũng phải thiệt-thời.

Lã Khôn

Quân-tử được nghìn vạn người khen-ngợi không lấy làm sướng, phải một vài người kiến thức chỉ nghị (2) thì lấy làm lo.

Tăng Quốc-Phiên

NHÂN, NGHĨA

Kẻ bất nhân không xử lâu được cảnh cùng khổ, cùng khổ mãi thì làm liều; không xử lâu được cảnh yên vui, yên vui mãi thì sinh đặng (3).

Luận-ngữ

(1) Thiên lý = lẽ phải tự nhiên ai cũng nên theo — Quốc pháp = phép nước, điều nên theo, điều nên tránh — Nhân tình = tình người hay, dở.

(2) Chỉ nghị = chỉ trích một việc gì mà bàn-bạc chê cười.

(3) Đặng = hư, phóng túng, chẳng hay giữ mình.

Làm bất nghĩa mà được giàu sang, giàu sang ấy ta coi như mây nổi.

Luận-ngũ

Kẻ bất nhân mà ta ghét bỏ quá tẻ, thế là khích nó làm càn.

Luận-ngũ

Người ta nhân thì vinh, bất nhân thì nhục.

Mạnh-tử

Người chỉ làm giàu là người bất nhân, người chỉ làm nhân là người không giàu.

Mạnh-tử

Người nhân thường rộng yêu cả loài người.

Lễ-ký

Kẻ bất nghĩa mà mạnh thế, càng chóng chết lắm.

Tả truyện

Nghĩa mà trọng hơn đời người, thì bỏ đời người đi là phải; đời người mà trọng hơn nghĩa, thì giữ trọn đời người là phải.

Đỗ Kiêu

Người nhân chẳng chịu khổ thân để cầu lấy hư danh; (1) người nghĩa chẳng làm thiệt người để vụ lấy tự-ích (2).

Tán-tự

Sự học, trước hết phải phân biệt việc nghĩa với việc lợi.

Trương Thúc

(1) Hư-danh = tiếng hào, chỉ có tiếng không có sự thật.

(2) Tự-ích = ích riêng cho thân mình.

KHIÊM CẦN

Lên rằng hay, thế là mất hay; khoe có công, thế là mất công.

Thư

Tinh kiêu ngạo chớ đề mọc ra; lòng ham mê chớ đề buông rộng; chí phải cho to, chớ có mẫn túc; vui phải có hạn, chớ có kỳ cùng.

Lễ-ký

Người quân-tử, bất kỳ làm việc gì, cần thận ngay từ lúc bắt đầu.

Lễ-ký

Vì tức giận một lúc, mà quên cả thân, quên cả cha mẹ, thế là nhầm lẫn.

Luận-ngữ

Chớ khoe điều hay, chớ phô công trạng.

Luận-ngữ

Vì mình không tranh, cho nên thiên-hạ không ai có thể cùng tranh nổi.

Lão-tử

Cứng quá tất gãy, găng quá tất đứt.

Lục thao tam nghị

Loài kim cứng quá thì gãy, mảnh da căng quá thì rách.

Thuyết-uyên

Cậy mình phú quý, học thức mà khinh người, đều là tự mình gây dựng ra tai vạ cả.

Bàng thị gia huấn

Loài kim vì cứng mà hay gãy, nước vì mềm mà được toàn.

Bão-phác-tử

Cảnh giàu sang giống như nhà trọ, chỉ người cẩn thận mới ở được lâu.

Cáp Khoan-Nhiêu

Phàm việc nên nhường công, nên để hay cho người, chớ có khoe tài, khoe đức của mình vào đấy.

Tiết Kinh-Hiên

«Khí» kiêng nhất là hung-hăng, «tâm» kiêng nhất là hẹp-hòi, «tài» kiêng nhất là bộc-lộ.

Lã Khôn

Tự khiêm thì người ta càng phục, tự khoe thì người ta càng khinh.

Kinh-viên tiểu ngữ

CHÍ KHÍ

Kẻ học-giả có chí muốn biết những sự cao minh, mà còn xấu hổ mặc không được đẹp, ăn không được ngon, thì chưa đáng cùng nói truyện cao minh được.

Luận-ngữ

Thấy lợi nghĩ đến nghĩa mà không lấy bậy, lâm nạn (1) làm hết sức mà không tiếc thân, một lời giao ước, tuy lâu ngày mà vẫn nhớ mãi.

Luận-ngữ

(1) Lâm nạn = gặp lúc biến-cố hoạn-nạn.

Đáng chết thì chết: quyết không cầu-thả cầu sống, để cho « tâm » không được yên, thà chỉ nên thí thân đi, để cho « tâm » được yên và « đức » được trọn-vẹn.

Luận-ngữ

Người đã biết nuôi « chí » thì không nghĩ đến « hình » (quí tinh-thần hơn quí thân-thể).

Trang-tử

Người nào có chí, làm việc hay nên.

Hậu-Hán thư

Nghèo là cảnh thường của học trò; chết là sự hết của đời người.

Gia-ngữ

Ai mà thân được nhàn rồi thì chí thường hẹp-hòi.

Gia-ngữ

Đói xác ve hơn no lè-tè bọ hung.

Bảo-phúc-tử

Người đi học chẳng lo không có tài, chỉ lo không có chí.

Diêm-thiết-luận

Người quân-tử, trọng được, khinh được, làm tội được, giết chết được, nhưng không thể bắt làm xằng được.

Diêm-thiết-luận

Người quân-tử không buồn tuổi sắp già, chỉ lo chí trể-nải.

Trung-luận

Người đời đục cả, ta một mình trong; người
đời say cả, ta một mình tỉnh.

Khuất Bình

Liêm sỉ là việc nhớn, tử sinh là việc nhỏ.

Diệp Mộng-Đắc

Không gì nghèo bằng không có tài, không gì
hèn bằng không có chí.

Uông Cách

Học-trò trong nước mà không có khí tiết,
thì thể nước thoi-thóp như người sắp chết.

Tiết Huyền

Người ta thứ nhất phải « có chí » (1), thứ nhì
phải « có thức » (2), thứ ba phải « có thường » (3).

Tăng Quốc-Phiên

Phải trái không rõ-ràng, tiết nghĩa không giảng
xét, thiên-hạ sở dĩ loạn là tại thế.

Hồ Lâm-Dực

(1) Có chí = để tâm mãi vào việc gì.

(2) Có thức = hiểu biết tình người, việc đời.

(3) Có thường = bao giờ cũng vậy, không biến đổi, không gián
đoạn.

KHOAN THỨ

Việc gì người ta làm cho ta mà ta không thích, ta cũng chớ làm việc ấy cho người ta.

Lễ-ký Trung-dong

Những điều mình không muốn, thì chớ làm cho người.

Luận-ngữ

Một nhời nên làm luôn là «*Thứ*» (1); một việc nên có luôn là «*Chính*» (2).

Thân Giám

Người quân-tử không trách việc người ta không nghĩ tới, không ép việc người ta không làm được, không bách việc người ta không sở thích.

Văn-Trung-tử

Chim không thể chạy, ngựa không thể bay, can gì chê nhau những điều không thể hay.

Nguyên Điền

Đừng oán ta không bằng ai, người không bằng ta vô số; đừng khoe ta giỏi hơn ai, người giỏi hơn ta cũng nhiều.

Khuyến giới toàn thư

Đem lòng trách người mà trách mình, thì ít lỗi; đem lòng dong mình mà dong người, thì ít oán.

Lâm Bô

(1) Thứ = khoan dong, có lượng.

(2) Chính = ngay thẳng, không gian phi.

Trông thấy những việc cực ác thế-gian, thì còn sự nhầm, sự lỗi gì, mà chả dong thứ; nghĩ đến những kẻ cực oan xưa nay, thì còn câu mỉa, câu chê gì là đáng so kể.

Lưu Cao

Trách người ta đến nỗi người ta ngậm miệng, im tiếng, đỏ mặt, toát mồ-hôi, mình tuy hả lòng, song thật là con người nông-nổi khe-khắt quá.

Lã Khôn

Không trách gì người là cách cần nhất để biết xử lấy thân; hay thề cho người là cách cần nhất để tập cho có lượng.

Lã Khôn

Việc đời có việc mình không thích mà người thích, có việc mình thích mà người không thích.

Lã Khôn

Chớ đem điều mình giỏi, mà bắt người cũng như thế; chớ đem điều mình hay, mà khinh người không được thế.

Triệu Khiêm

Thiện không gì quý bằng «*khoan dung*»; ác không gì dở bằng «*ghen ghét*».

Tăng Quốc-Phiên

THIỆN, ÁC

Thiện không làm nhiều, không đủ nổi tiếng;
ác không tích nhiều, không đủ hại thân.

Dịch hệ-từ

Người tốt làm điều lành, suốt ngày như chưa đủ;
người ác làm điều dữ, cũng suốt ngày như chưa đủ.

Thư

Giống «đức» chăm cho nhón, trừ «ác» bỏ cho hết.

Thư

Người tốt mà giàu, thế là giới thưởng; người
xăng mà giàu, thế là giới phạt.

Tả truyện

Thiện thì thiện theo, ác thì ác theo, cũng như
bóng theo hình, vang theo tiếng.

Đồng Trọng-thư

Chớ bảo điều thiện này nhỏ mà chẳng làm,
chớ bảo điều ác kia nhỏ mà cứ làm.

Thục Tiên-chúa

Công chẳng gì giỏi bằng bỏ ác mà làm lành,
tội chẳng gì to bằng bỏ lành và làm ác.

Tân-thư

Biết hay mà không tin, gọi là đại; biết dở
mà không chừa, gọi là mê.

Dục-tử

Bụng người quân-tử, muốn cho người ta cũng hay như mình; bụng kẻ tiểu-nhân, muốn cho người ta cũng dở như mình.

Trình Di

Ăn ác, dương thiện là bọc thánh; thích thiện ghét ác là bọc hiền; tách bạch thiện, ác quá đáng là hạng người tầm thường; diên đảo thiện, ác dễ sướt miệng gièm-pha, là hạng tiểu-nhân hiểm ác.

Chu Trung-Trang-công

Suốt đời làm lành, lành cũng chưa đủ; một ngày làm ác, ác đã có thừa.

Hà Viên

Kẻ trách mình, có thể làm nên điều hay cho người; kẻ trách người, thật là làm thêm cái dở cho mình.

Hứa Hành

Nghe thấy người ta hay thì ngò, nghe thấy người ta dở thì tin, thế là bụng đầy những guom giáo.

Trần Kế-Nho

HIẾU, Ỗ

Yêu ai, nhưng cũng nên biết điều dở của người ấy; ghét ai, nhưng cũng phải biết điều hay cho người ấy.

Lê-ký

Khi yêu thì muốn cho sống, khi ghét lại muốn cho chết, mình không có quyền làm được sống, chết, mà lúc thì muốn cho sống, lúc lại muốn cho chết, như thế thật là mê hoặc lắm thay.

Luận-ngữ

Có kẻ nhiều người ghét, song hoặc là kẻ có tính khác thường (1) chẳng, hẳn phải xét xem, thật đáng ghét, vậy sau mới ghét. Có kẻ nhiều người yêu, song hoặc là kẻ có tính nịnh đời (2) chẳng, hẳn phải xét xem, thật đáng yêu, vậy sau mới yêu.

Luận-ngữ

Người mà thích điều lành, phúc tuy chưa đến, song họa đã xa; người mà không thích điều lành, họa tuy chưa đến, song phúc đã xa.

Trung-luận

Người mà nhiều người ghét, thì nguy lắm.

Tuân-Tử

Việc được, thì gièm-pha nổi lên; đức cao, thì chê-bai kéo đến,

Hàn Dũ

Yêu người mà yêu vô lý, thành ra làm hại cho người; ghét người mà ghét vô lý, thành ra làm hại cho thân.

Ngụy Tế-Thụy

(1) Khác thường = Tư-tướng, hành vi một cách sâu xa, trái hẳn với hạng người tầm-thường.

(2) Nịnh đời = A-dua lấy lòng tất cả mọi hạng người.

Người quân-tử, ta nên thân, song không nên quá chiều mà phụ họa; kẻ tiểu-nhân, ta nên tránh, song không nên ruồng-rẫy như hần thù.

Thân Hàm-Quang

THỦ, DỮ

Người quân-tử cứu kẻ khốn khó, chẳng làm giàu thêm cho kẻ đã giàu.

Luận-ngữ

Người ta ai cũng biết có « lấy » mới gọi là « lấy », nhưng không biết có cách « cho » mà cũng là « lấy. »

Hoàn-Đàm truyện

Giàu có mà biết trần cấp cho kẻ khốn cùng mới là quý; nếu không, thì chỉ là một đũa canh tiền.

Mã Viện

Kẻ chịu ơn, thường sợ người; kẻ làm ơn, thường kiêu người.

Gia-ngữ

Không đáng cho mà cho, thì không phải là ơn.

Diêm-thiết-luận

Bo-bo giữ của, không biết bố thí, thì thật là dây-tò đồng tiền.

Đường-tử

Làm ơn cho ai, thì chớ kể; chịu ơn của ai, thì chớ quên.

Viên thi thế-phạm

GIAO TẾ

Lễ, quý có đi, có lại với nhau.

Lễ-ký

Cùng bè-bạn chơi, nói phải có «*tín*» (1)

Luận-ngữ

Làm bạn với người thẳng, người thật, người giỏi thì có ích; làm bạn với người gian, người nịnh, người lém thì có hại.

Luận-ngữ

Không biết phân biệt câu nói hay, dở, thì không thể nào biết kẻ tà, người chính được.

Luận-ngữ

Chơi với người hay như vào nhà hoa, lâu không ngửi thấy thơm, thế là hóa hay. Chơi với kẻ dở, như vào hàng cá, lâu không ngửi thấy tanh, thế là hóa dở.

Lễ-ký

Giàu sang mà nhũn-nhặn thì ai chă quý, giàu sang mà âu-yếm, thì ai chă thân.

Gia-ngữ

Lễ nhiều, nói ngọt là mỗi giữ ta.

Tả Khru-Minh

Quen biết sơ-sài mà câu nói thân thiết, thế là người ngu.

Thôi Nhân

Xem chơi với ai, đủ biết con người hay, dở.

Quản-tử

(1) Tín = nói thế nào, làm như thế. Không dối trá.

Người chê ta mà chê phải là thầy ta, người khen ta mà khen phải là bạn ta, người nịnh hót ta là kẻ hại ta.

Tuân-tử

Ở phải chọn láng-diềng, chơi phải chọn bạn.

Tuân-tử

Kẻ lấy thân-thể chơi với nhau, thân-thể đồ là hết bạn; kẻ lấy của-cải chơi với nhau, của-cải tan là mất bạn.

Văn-trung-tử

Quân-tử khi lấy gì, thì xem người cho, đáng lấy mới lấy; khi cho gì, thì ai cũng cho, không cần phải chọn.

Thuyết-uyên

Người quân-tử mời được, nhưng không dụ được; bỏ được, nhưng không khinh được.

Văn-trung-tử

Chơi với người trên, chớ nịnh; chơi với người dưới, chớ kiêu.

Dương-tử

Người ta đi xa, qua sông không khó, trèo non không khó, chỉ khó tại nơi nhân tình giáo-dở, hiểm hơn non sông.

Bách Cư-Dị

Kẻ ta nói chộc tức mà không giận, phi là người có đại lượng⁽¹⁾ tất là người có thâm cơ⁽²⁾.

Lưu Phán

(1) Đại lượng = lượng cả bao dong.

(2) Thâm cơ ~~≡~~ cơ mưu sâu độc nham hiểm.

Người nào không hay chịu nghe nhời, thì một câu, ta cũng không nên nói với.

Hoàng Đình-Kiên

Thích điều hay thì bạn hay đến, thích điều dở thì bạn dở đến.

Trình Hiệu

Người ta chưa biết bụng mình, chẳng nên vội cầu cho người ta biết; người ta chưa hợp ý mình, chẳng nên vội cầu cho người ta hợp.

Tiết Huyền

Người ta bất đắc dĩ mà phải ở với kẻ vô nghĩa⁽¹⁾ thì ngoài phải hoà nhã, trong phải bình tâm, ngõ-hầu mới khỏi tai vạ.

Nguyễn thể tập

Không hứa bậy, cho nên mình không phụ ai; không tin bậy, cho nên không ai phụ mình.

Ngô Hoài-Dã

Kẻ hay nói xấu người, thật là khinh bạc; kẻ gặp ai cũng khen người, thì cũng chưa phải là người hay.

Trần Cơ-Đình

Đối người phú quý, có lẽ độ không khó, có thể thống mới khó; đối người bần tiện, có ơn huệ không khó, có lẽ độ mới khó.

Lưu Cao

Kẻ không phục ai, cùng kẻ thấy ai cũng phục, đều là ngu si, càn-dỗ cả.

Kinh-viên tiểu ngữ

(1) Vô nghĩa = không biết lẽ phải trái; người xằng.

Câu khen quá đáng của người bạn, lại hại hơn câu chê quá đáng của kẻ cừu thù.

Ly Mã-Bảo

Lên giới khó, cầu cạnh người ta lại khó hơn; hoàng-liên đẳng, nghèo khổ lại đẳng hơn; giá mùa xuân bạc (*mỏng*), tình người lại bạc hơn; núi sông hiểm, lòng người lại hiểm hơn. Biết được khó, chịu được khổ, quen được bạc, dò được hiểm, thì mới khả dĩ ở đời.

Tiền Hạc-Than

Lòng nghĩ làm hại người, chẳng nên có; lòng nghĩ đề phòng người, chẳng nên không.

Tôn Miện

Quân-tử đối với người, dậy dỗ không nghe, vậy sau mới trách; thê-tất (1) không được, vậy sau mới giận.

Lã Khôn

Đối với người lo, chớ vui; đối với người khóc, chớ cười; đối với người thất ý (2), chớ khoe.

Lã Khôn

Hai bên cùng hối, thì không sự căm giận gì là không tan; hai bên cùng ưa, thì không sự giao du gì là không hợp; hai bên cùng giận, thì không sự tai vạ gì là không gây nên.

Lã Khôn

Muốn làm người tốt, phải tìm bạn tốt.

Cổ ngữ

(1) Thê-tất = đem thân mình xử vào địa-vị người.

(2) Thất ý = buồn bực không được như lòng ước-ao.

Kẻ nào theo ý ta mà nói là kẻ tiểu-nhân, ta nên xa tránh.

Thân Hàm-Quang

BẦN, PHÚ

Nghèo chẳng nên nói dối, giàu chẳng nên cậy mình.

Thái-công

Kẻ tiểu-nhân nghèo thì bần-xỉn, giàu thì kiêu căng.

Lê-Ký

Người mà tính hung-hăng, lại ghét nghèo khổ thì tất làm xằng.

Luận-ngữ

Nghèo mà không nịnh, giàu mà không kiêu.

Luận-ngữ

Nghèo mà không oán mới khó, giàu mà không kiêu còn dễ.

Luận-ngữ

Người giàu có mà không khôn ngoan, thì cũng như bù-nhìn mặc áo gấm.

Triệu Vũ

Ai sinh ra mà giàu ngay thì hay kiêu (1), ai sinh ra mà sang ngay thì hay ngạo (2).

Hậu-Hán thư

Có cái rất giàu mà không phải là vàng bạc, có cái sống rất lâu mà không phải là thọ nghìn năm.

Hoài-nam-tử

Rất sang không đợi phải có chức tước, rất giàu không đợi phải có tiền tài.

Hoài-nam-tử

(1) Kiêu = khoe mình. (2) Ngạo = khinh người.

Chăm cho có vốn to mà tiêu dùng chừng mực, thì giới cũng không bắt nghèo được.

Tuân-tử

Nhà có của-cải hàng nghìn mà không biết cách làm ăn, thì cũng như nghèo vậy.

Hàn thi ngoại truyện

Giàu phải nghĩ đến lúc nghèo, trẻ phải nghĩ đến lúc già.

Thuyết-uyên

Ta được giàu sang, chớ để người cười là phường béo ăn (1); ta phải nghèo hèn, chớ để người chê là đồ vô chí (2).

Lục Sinh

Không lấy bậy của ai, gọi là giàu; không bị nhục với ai, gọi là sang.

Công-Nghị

Luôn cúi để giàu sang, chẳng bằng nghèo hèn mà khí khái.

Khổng Tông-tử

Giới cho ta giàu sang sung-sướng, là chiều chuộng ta để cho ta dễ làm lành; giới bắt ta nghèo khổ lo buồn, là mài rũa ta để cho ta kiên gan, bền chí.

Trương Hoành-Cử

Bần tiện sinh ra cần kiệm, cần kiệm sinh ra phú quý, phú quý sinh ra kiêu sa, kiêu sa sinh ra dâm dật, dâm dật lại sinh ra bần tiện.

Sử diễn nguyên thể tập

(1) Béo ăn = chỉ vụ ăn uống sung-sướng, không biết lo sâu tính xa.

(2) Vô chí = chịu ép một bề, không biết đề tâm lo liệu lập lay thân.

Nghèo không là xấu, nghèo mà không có chí mới là xấu; hèn không đáng ghét, hèn mà không có nghề mới đáng ghét.

Lã Khôn

ÂN, OÁN

Chỉ chuyên tâm làm lợi riêng cho mình, thì nhiều người oán.

Luận-ngữ

Chẳng oán giới, chẳng trách người.

Luận-ngữ

Dùng ân để báo oán.

Lão-tử

Dùng cách ngay thẳng để báo oán, dùng lòng ân đức để báo ơn.

Luận-ngữ

Ăn ở đến hàng nghìn người chỉ mặt, thì không bệnh cũng phải chết.

Hán thư

Miệng nói ơn huệ, mà thật không có gì, thì chỉ tổ cho người ta oán.

Quản-Tử

Làm những việc to, chẳng nề-bà những oán nhỏ.

Hán Quang-Vũ

Người ta soi gương, thấy mặt bẩn, thì lau rửa ngay và khen gương tốt. Sao khi có tội lỗi, gặp được ai chỉ trích, thì lại ghét mà không ơn.

Hoài-nam-tử

Của chứa nhiều, mà không biết dùng, thì thật là một « kho oán ».

Thuyết-uyên

Kẻ biết phận mình, chẳng oán gì; kẻ biết thân mình, chẳng trách người.

Thuyết-uyên

LỢI, HẠI

Lợi làm cho trí khôn tối-tăm.

Sử-ký

Trước hết tránh hại, sau hãy cầu lợi.

Hậu-Hán thư

Chỉ vì lợi mà sinh bao nhiêu hoạn nạn.

Tiêu-Doãn

Có quả quyết mới trừ được cái «hại».

Chu thư

Thiên-hạ đều vì lợi mà xô đẩy nhau đi, thiên-hạ đều vì lợi mà đua chen nhau lại.

Lục thao dật văn

Tâm chẳng được điều «nghĩa» thì chẳng vui, thân chẳng được chút «lợi» thì chẳng yên.

Phồn-lộ

Ai cũng biết lợi mới là lợi, mà chẳng biết không hại cũng là lợi; ai cũng biết hại mới là hại, mà chẳng biết có lợi cũng là hại.

Khuyến giới toàn thư

Làm được một điều lợi, không bằng trừ được một điều hại.

Gia-Luật-Sở-Tài

Lấy lợi chung của nước làm lợi riêng của mình, thì gọi là kẻ làm tàn hại nước.

Hoàng Lê-Châu

Thấy lợi sông vào, thấy hại lùi lại, hay vơ vào mình, đỡ đùn cho người, đó là thói thường kẻ tiểu-nhân vậy.

Lã Khôn

Người ta hay có tội lỗi to, là chỉ tại «tự tư, tự lợi» (1).

Lã Khôn

HỌA, PHÚC

Nhà làm nhiều điều lành, tất có phúc thừa; nhà làm nhiều điều chẳng lành, tất có vạ thừa.

Dịch

Người ta thường sống về lo nghĩ, hoạn nạn (2), mà chết về yên nhàn, vui sướng (3).

Mạnh-tử

Ở đời có cái may không tưởng được mà được, cũng có cái dở không ngờ đến mà đến.

Chiến-quốc sách

Không có đức mà phúc nhiều, thì cũng như không có nền, mà tường cao, chẳng bao lâu, thế nào cũng đổ.

Phạm Văn-Tử

Ai có đức thì thịnh vượng, ai cậy sức thì nguy vong.

Triệu Lương

(1) Tự tư tự lợi = chỉ biết mình, chỉ ích mình, không nghĩ đến ai cả.

(2) Lo nghĩ hoạn nạn = cảnh khổ thường thúc giục người ta lo nghĩ đề lập thân, đề gây dựng cơ đồ.

(3) Yên nhàn vui sướng = cảnh sướng làm cho người ta hay sinh ra phóng dăng và bại hoại.

Ai làm lành thì giới cho phúc, ai làm ác thì giới bắt tội.

Gia-ngữ

Còn hay mất, phúc hay họa, do ở mình cả ; tai giới, gỡ dặt thì có can gì.

Tập-ngữ

Nhiều người yêu thành ra phúc ; nhiều người ghét thành ra họa.

Hoài-nam-tử

Chỉ ai không cầu lợi mới không hại, chỉ ai không cầu phúc mới không họa.

Hoài-nam-tử

Phú quý mà tài đức không xứng, thì tai vạ mới to.

Vương Phù

Của ngon nết ruột, sắc đẹp mê lòng, người hung-hăng hay phải vạ, miệng biện bác hay chiêu tai.

Diêm-thiết-luận

Thấy tai vạ mà hay làm lành, thời tai vạ không đến nữa.

Thuyết-uyên

Ai có phúc lạ thường, tất nhiên có họa lạ thường.

Liệt nữ truyện

Phúc đến thì bụng khôn ngoan, họa lại thì thần mê muội.

Sử' chiếu thông đàm

Sức mạnh không thể làm được phúc, trí khôn không thể tránh được vạ.

Kê Khang

Thường khi giây phút không nhẫn, mà sinh ra tai vạ rất to.

Vương An-Thạch

Làm lành mà mong giới báo thì không được phúc; làm ơn mà chực người báo thì không có đức.

Dã Thạch-Qui

Việc làm tại người, mà thành được việc thì tại giới; phúc giáng tự giới, mà ở được phúc thì tự người.

Lưu Cao

Cho quỷ thần là « chưa chắc đã biết » thì chẳng nên cầu phúc; cho quỷ thần là « quyết nhiên có biết » thì chớ nên làm xằng.

Lưu Cao

Kẻ có tiếng hảo, kẻ hay ác ngầm, kẻ sẵn lòng ghen ghét, thì thường hay gặp tai vạ bất ngờ.

Tăng Quốc-Phiên

TỄ NGỘ

Hầm thiêng ở núi, oai-vệ vô cùng, đến lúc xa cơ, cũng hèn, cũng nhục.

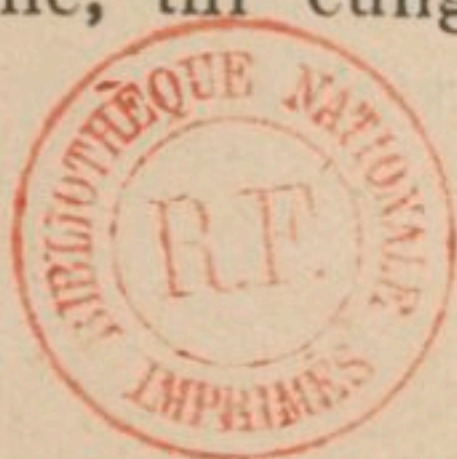
Tư-mã Thiên

Nhẹ-nhàng như chim hồng bay gặp cơn gió xuôi, vùng-vẫy như con cá to ra làn nước nhờn.

Vương Bao

Rồng mà thất thế, thì cũng như giun.

Ngôi Ngao



Cỏ bông gặp gió, mà đi được nghìn dặm, là
thừa cái thế gió.

Thương-tử

ĐẠT SINH

Trong họa, phúc thường mọc sẵn; trong phúc,
họa thường nấp sẵn.

Lão-tử

Người ta đều biết sống là vui, chưa biết sống
là khổ; đều biết già là mệt, chưa biết già là
nhàn; đều biết chết là xấu, chưa biết chết là
được yên.

Liệt-tử

Người sinh ở đời, nếu trong lòng không tự
đắc (1) thì đi đến đâu mà chả khổ; nếu trong
lòng thản nhiên (2) thì đi đến đâu mà chả sướng.

Mã Tồn

Chớ đem vọng tưởng (3) làm hại chân tâm; (4)
chớ đem khách khí (5) làm hại nguyên khí. (6)

Hồ An-Quốc

(1) Tự đắc = vui vẻ, bằng lòng phận mình.

(2) Thản nhiên = khoan khoái tự nhiên, không để ngoại vật
lụy đến tâm thần.

(3) Vọng tưởng = nghĩ xằng, nghĩ viển-vông hão-huyền.

(4) Chân tâm = Tính giới tự nhiên, vốn lành vốn hay.

(5) Khách khí = hơi xằng hơi hão, thường làm cho ta tức giận
vô ích.

(6) Nguyên khí = tính khí của người ta.

Nhàn tản lắm chẳng phải là chân lạc. (1)

Chu Hi

Bực đại nhân cho cả thiên-hạ làm một thân: nếu nào ta, nào người, tách bạch quá đáng, thì tâm mình đã chệnh lệch rồi, còn bình thiên-hạ sao được; cho nên muốn tu thân, trước phải chính tâm.

Dương Phục-Sở

Người ta lúc nhắm mắt đi, thì để cho sáu bộ tha-hồ đục vào thây sác, thế mà lúc sống, không chịu nhường nhịn nhau một chút, là tại làm sao?

Cao Phan-Long

Nhời nói, việc làm so sánh với cổ nhân, thì «đức» tiến; (2) công danh, phú quý phó mặc cho thiên mệnh, (3) thì «tâm» nhàn; (4) báo ứng (5) nghĩ đến con cháu, thì không làm xằng; hưởng thụ lo đến túng thiếu, thì tiêu dùng biết tiết kiệm.

Trần Cấp-Sơn

Người ta trong tâm trừ bỏ hết những sự lo nghĩ vơ-vẩn, thời thiên-lý (6) hiển hiện, khoái hoạt vô cùng.

Lý-tử Dung-cốc

(1) Chân lạc = vui-vẻ một cách chân chính

(2) Đức tiến = đức hạnh một ngày một hay lên.

(3) Thiên mệnh = mệnh giới đã định.

(4) Tâm nhàn = Tâm thần khoan khoái không phiền não.

(5) Báo = có cho tất có báo; ứng = có cảm tất có ứng.

(6) Thiên-lý = lẽ phải tự nhiên.

Ba vạn sáu nghìn ngày là mấy, nếu chẳng
để cho thân, cho tâm yên lặng được một lúc,
thì cũng đáng thương.

Nhân sinh tất độc thư

Người ta thường có chút việc chưa được hả
lòng, cũng là cái hay; nếu việc gì cũng đã hả
lòng cả, thì thế nào cũng có cái dở to theo sau.

Nhân sinh tất độc thư

Cái vui tự nhiên mới thật là vui; nghĩ cho
kỹ, trong vũ trụ còn có việc gì nữa.

Trần Bạch-Sa

Người ta nghĩ đến lúc chết đi, không còn có
một vật gì nữa, thì mưu kia, kế nọ tự nhiên
tiêu trừ.

Cao Phan-Long

VẬT LOẠI

Hai con hổ tranh mỗi đánh nhau, con nhớn
tất đau, con nhỏ tất chết.

Trần Trần

Áo cừu tuy rách, không thể dùng da chó mà
vá được.

Xuân-thu hậu ngữ

Chim bị bắn sảy, thường sợ cây cong.

Phó Dịch

Cái bóng không vì vật cong mà thẳng được,
cái vang không vì tiếng xấu mà tốt được.

Quản-tử

Cây thẳng dẫn trước, giếng ngọt cạn trước.

Trang-tử

Đá đập được, mà không thể làm mất được tính
rắn; son mài được, mà không thể làm mất được
sắc đỏ.

Lã thị xuân-thu

Ngựa giống như hươu, thì giá nghìn vàng; hươu
thật thì không bao giờ được giá ấy.

Hoài-nam-tử

Cá, giải chán vực sâu mà ra chỗ nông, cho nên
mắc phải chài lưới; chim, muông chán rừng rậm
mà xuống đồng bằng, cho nên bị phải cạm bẫy.
(Người ta không biết yên phận thì thường khổ).

Hàn thi ngoại-truyện

Gấm vóc mà xé rách từng mảnh, không bằng
vải thường mà còn nguyên.

Bảo-phác-tử

Những thứ hồ, báo ăn thừa, là thứ chuột bỏ
tranh nhau chỉ mạng.

Bảo-phác-tử

Ngọc mà hóa ra đá, châu mà hóa ra sỏi, là
tại nhờ gièm-pha cả. (Những nhờ gièm-pha làm cho
hay hóa dở).

Luận-hành

CHƯƠNG IV

TẬP NGŨ

Không phải thần đáng tế mà tế, là siểm nịnh.

Luận-ngữ

Ba lần gãy tay mới hay thuốc.

Tả truyện

Tóc ngắn, tấm lòng dài.

Tả truyện

Người đàn-bà góa không nghĩ việc dệt vải mà
lo nhà nước nguy vong (*quên việc mình lo việc nước*)

Tả truyện

Chó anh Chích⁽¹⁾ cắn vua Nghiêu⁽²⁾, không
phải tại vua Nghiêu bắt nhân, tại vua Nghiêu
không phải là chủ nó.

Khởi Triệt

Không phải thổ-nghi, giếng cũng không mọc;
không phải ý muốn, dạy cũng không nên.

Sử ký

Người sinh ở đời như bóng ngựa câu qua cửa sổ.

Trương Lương

Vì nước quên nhà, vì công quên tư.

Giả Nghị

(1) Chích = tên thằng ăn trộm.

(2) Nghiêu = một bậc thánh đế đời cổ.

Muốn cho nước sôi nguội dần, một người đun, trăm người khuấy, vẫn vô ích; sao bằng rút củi ra và tắt lửa đi.

Mai Thặng

Thiên-hạ có người sợ bóng mình, ghét vết mình, cắm cổ chạy, vết lại càng nhiều, bóng lại càng nhanh; chẳng bằng đến chỗ rợp mà nghỉ, thì tự nhiên bóng mất hẳn và vết tuyệt ngay.

Mai Thặng

Chẳng hời thối thì ruồi, nặng đã chẳng bay đến.

Trần Phồn

Thợ vẽ ghét vẽ chó, ngựa, thích vẽ ma quỷ, vì sự thực khó hình-dung, mà sự hảo-huyền dễ bày đặt vậy.

Trương Hành

Kẻ sĩ nhiều người cậy «tài» mà hỏng mất «nết».

Phùng Diễn

Gai-góc không phải là nơi phượng hoàng đậu.

Cừu Lãm

Củi cả rừng không thể tiếp được lửa ma-chơi, nước cả sông không đổ đầy được chén thủng.

Vương Phù

Bạn nghèo hèn không nên quên, vợ hàn-vì không nên bỏ.

Tống Hoảng

Báo chết dễ da, người ta chết dễ tiếng.

Vương Ngạn-Chương

Chim đến lúc cùng thời mồi, muông đến lúc cùng thời cào, người ta đến lúc cùng thời đối-giá.

Nhan Hồi

Tính người tầm-thường, như nước ở lọ: lọ vuông nước vuông, lọ tròn nước tròn.

Vương Hóa-co

Biết con không ai bằng cha.

Quản-tử

Cá mất nước thì cá chết, nước mất cá nước vẫn là nước.

Vịng-Uyển

Lòng người nham hiểm hơn núi, sông.

Trang-tử

Kẻ, có mặt người ta, hay nịnh 'hót, thì khi người ta vắng mặt, cũng hay chê-bai.

Trang-tử

Vượn, khỉ mà cho mặc áo đẹp, tất cào, cắn, xé rách, sau mới hả lòng.

Trang-tử

Lưới giời lồng-lộng thưa mà không sót.

Lão-tử

Vật trong thiên-hạ chẳng gì mềm nhũn bằng nước, thế mà to vô hạn, sâu vô cùng.

Hoài-nam-tử

Nguồn trong, giòng nước trong; nguồn đục,
giòng nước đục.

Tuân-tử

Giời không vì người ghét rét, mà bỏ mùa đông.

Tuân-tử

Chim hồng, chim học, cất cánh hay xa, là
nhờ có lông cánh; lông nhỏ trên lưng, lông tơ
dưới bụng, mọc thêm một năm, bay chẳng cao
hơn, rụng mất một năm, bay chẳng thấp hơn.

Hàn thi ngoại truyện

Một mình trông, chẳng bằng cùng nhiều người
trông, sáng hơn; một mình nghe, chẳng bằng cùng
nhiều người nghe, suốt hơn.

Hàn thi ngoại truyện

Thân dê mà lột cạp, thấy cỏ thì thích, thấy
chó sói thì run, quên mất cả bộ da khoác là lột
cạp.

Dương-tử

Người ta ai cũng có lòng ham muốn, ham
muốn thời cầu, cầu thời tranh, tranh thời phải
chết.

Tuân-tử

Con gà ấp mồi con cáo, con chó đẻ gù con
cạp, tuy hăng-hái thật, song cái chết đã theo sau.

Ngô-tử

Núi nhọn thời không cao, sông hẹp thời không
sâu.

Tân-tự

Con hồ, con báo chưa đủ lòng vắn, đã có chí
ăn thịt trâu, dê; chim hồng, chim học chưa đủ
lòng cánh, đã đập lòng bay xa bốn bề.

Thi-tử

Lửa bốc lên cao, nước chảy xuống thấp, thế
mà lửa bao giờ cũng thua nước.

Văn-trung-tử

Giận bốc lên nóng hơn lửa; lưỡi nói ra sắc
hơn gươm.

Hoàng Hiến

Tay áo dài thì múa khéo, tiền bạc nhiều thì
buôn giỏi.

Hàn-phi-tử

Mặt giới mặt giếng làm sáng-sủa cho thiên-hạ,
mà không ai ơn; đất núi nước sông, làm no ấm
cho thiên-hạ, mà không ai quý.

Nhâm-tử

Con cá nó muốn làm khác hẳn loài cá, bỏ
nước nhảy lên bờ thì phải chết; con hồ muốn
làm khác hẳn loài hồ, bỏ núi ra đồng bằng thì
phải bắt.

Quan-Roãn-tử

Giới xa mà đáng tin, người gần mà khó biết.

Cổ ngữ

Người giỏi không thương thân mình chết, mà
lo nước nhà suy.

Tô Tuân

Phú quý là cạm bẫy của giới, bần tiện là trường học của giới, hoạn nạn là roi vọt của giới.

Tạ Mai-Trang

Ngày thường chẳng thấp hương, lúc nguy cấp mới ôm chân phật.

Cổ ngạn

Ngựa hèn hay quanh quẩn ở chuồng.

Cổ ngạn

Mồ vì kêu mà chóng thủng, dầu vì sáng mà chóng hao.

Cổ ngạn

Ban ngày chớ nói chuyện người, ban đêm chớ nói chuyện ma.

Cổ ngạn

Cái tay giận-rối không đánh nổi cái mặt tươi cười

Cổ ngạn

Đem lửa thử thì biết vàng tốt xấu, đem của thử thì biết người hay hèn.

Cổ ngạn

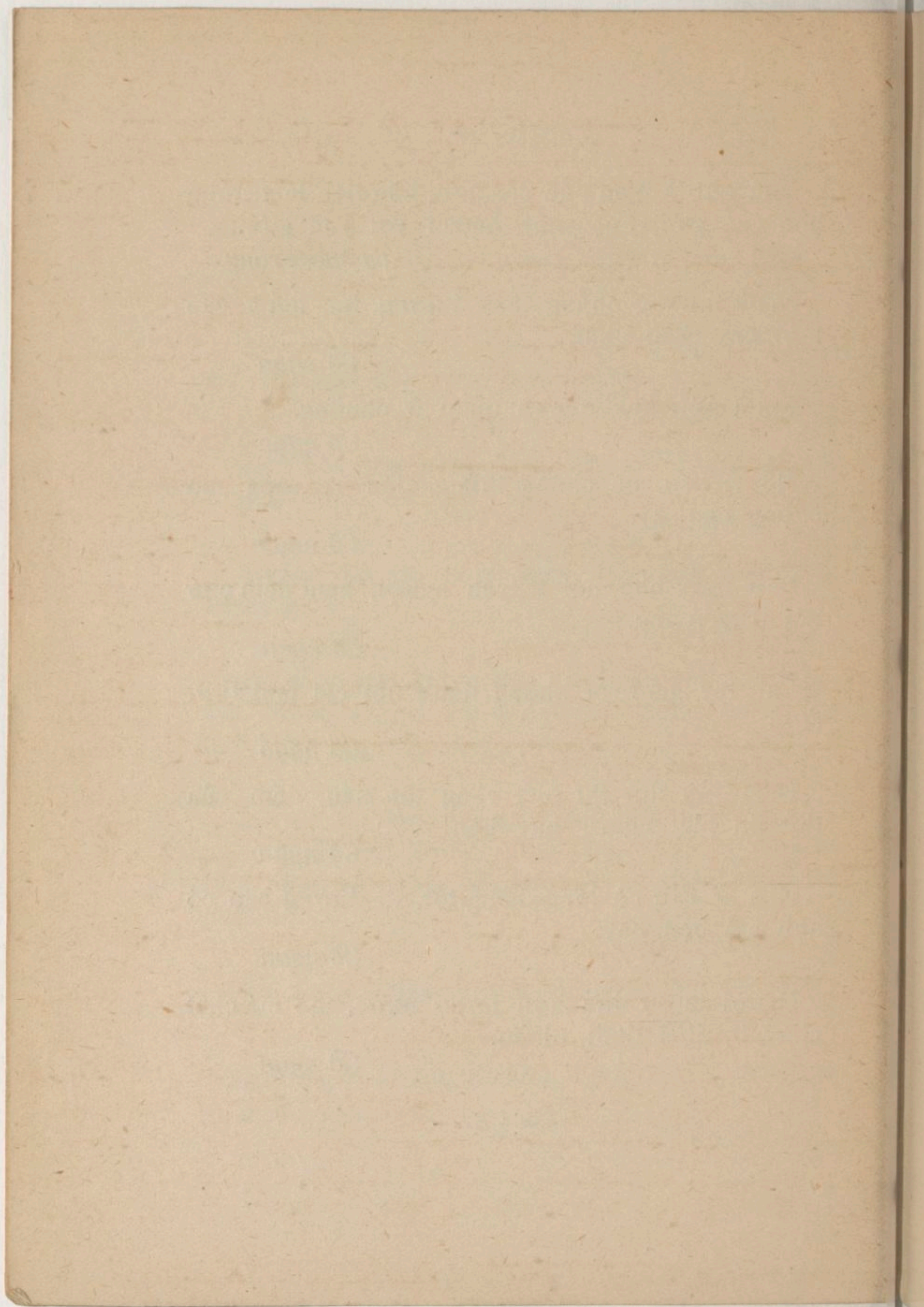
Nhà ở cần có láng-diềng tốt, đi đường cần có anh em bạn hay.

Cổ ngạn

Người ta sợ lửa hơn là sợ nước, thế mà chết cháy ít, chết đuối nhiều.

Cổ ngạn





MỤC LỤC

CHƯƠNG I ĐỐI VỚI BẢN THÂN

Tu thân.....	5	Thành tín.....	26
Lập chí.....	11	Chí tiết.....	28
Nhân phẩm.....	14	Ngôn hành.....	30
Học vấn.....	18	Quá thất.....	36
Tinh tình.....	24	Vệ sinh.....	38

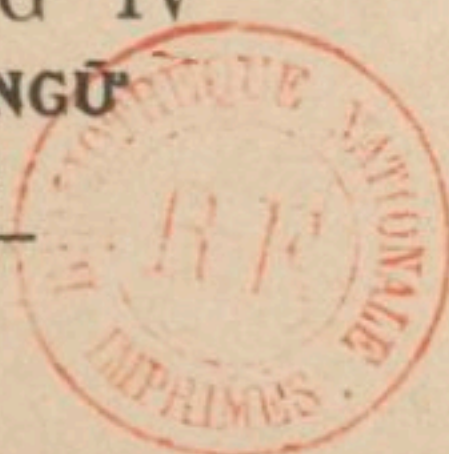
CHƯƠNG II ĐỐI VỚI GIA TỘC

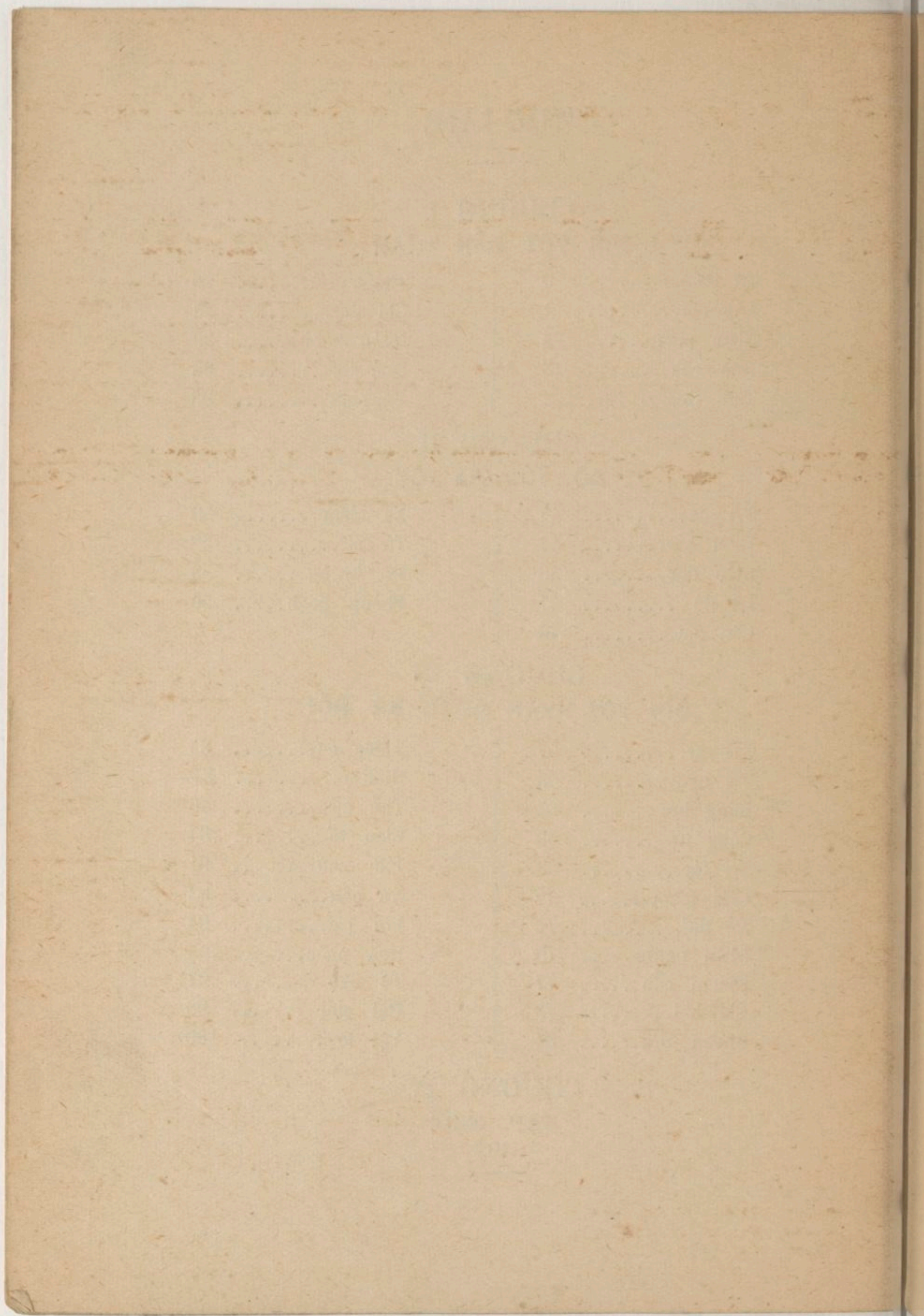
Trì gia.....	41	Xa kiệm.....	50
Hiếu hữu.....	44	Từ ái.....	52
Giáo dục.....	46	Độ lượng.....	53
Lễ độ.....	47	Phòng hoạn.....	55
Cần đái.....	48		

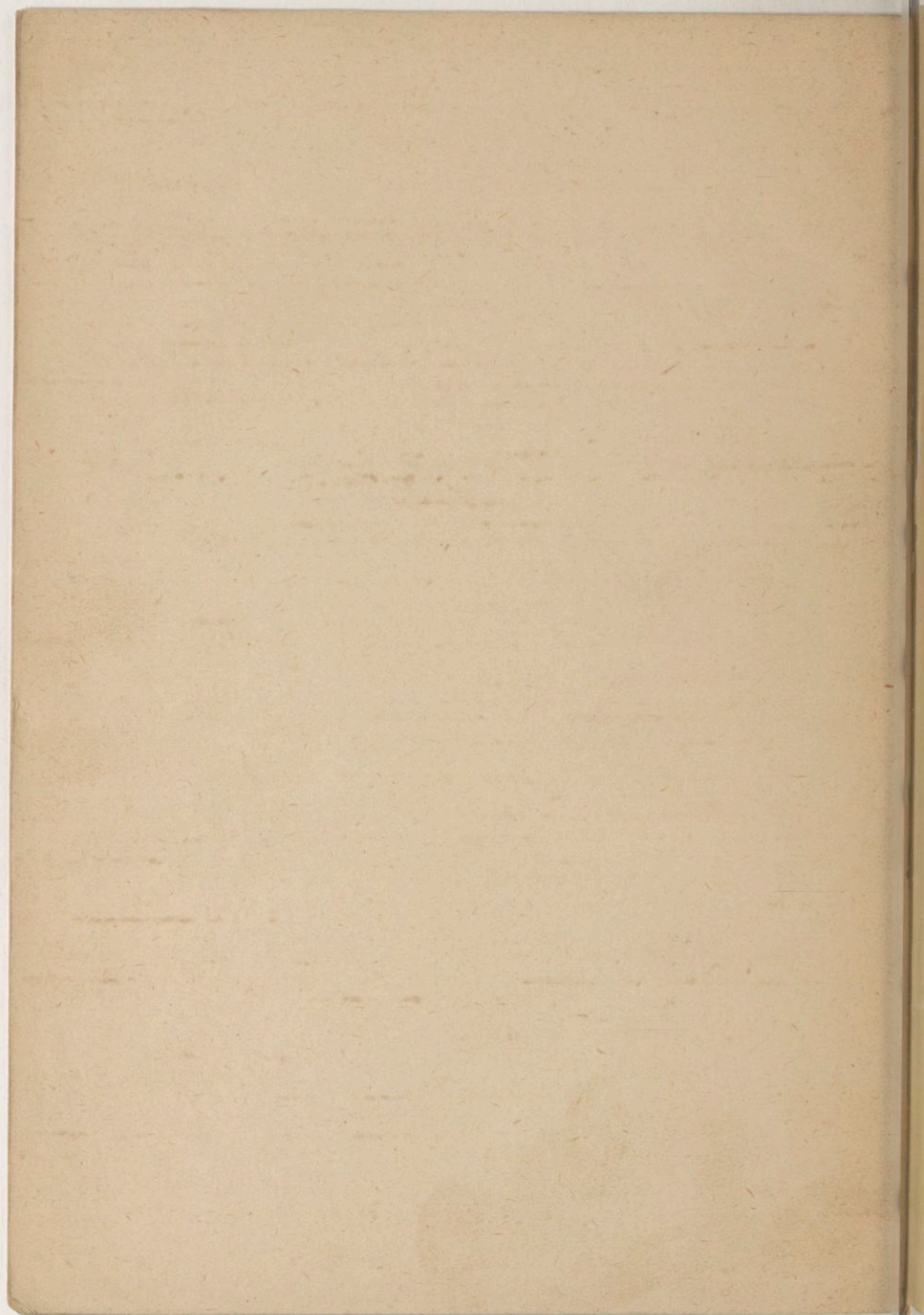
CHƯƠNG III ĐỐI VỚI NHÂN QUẦN XÃ HỘI

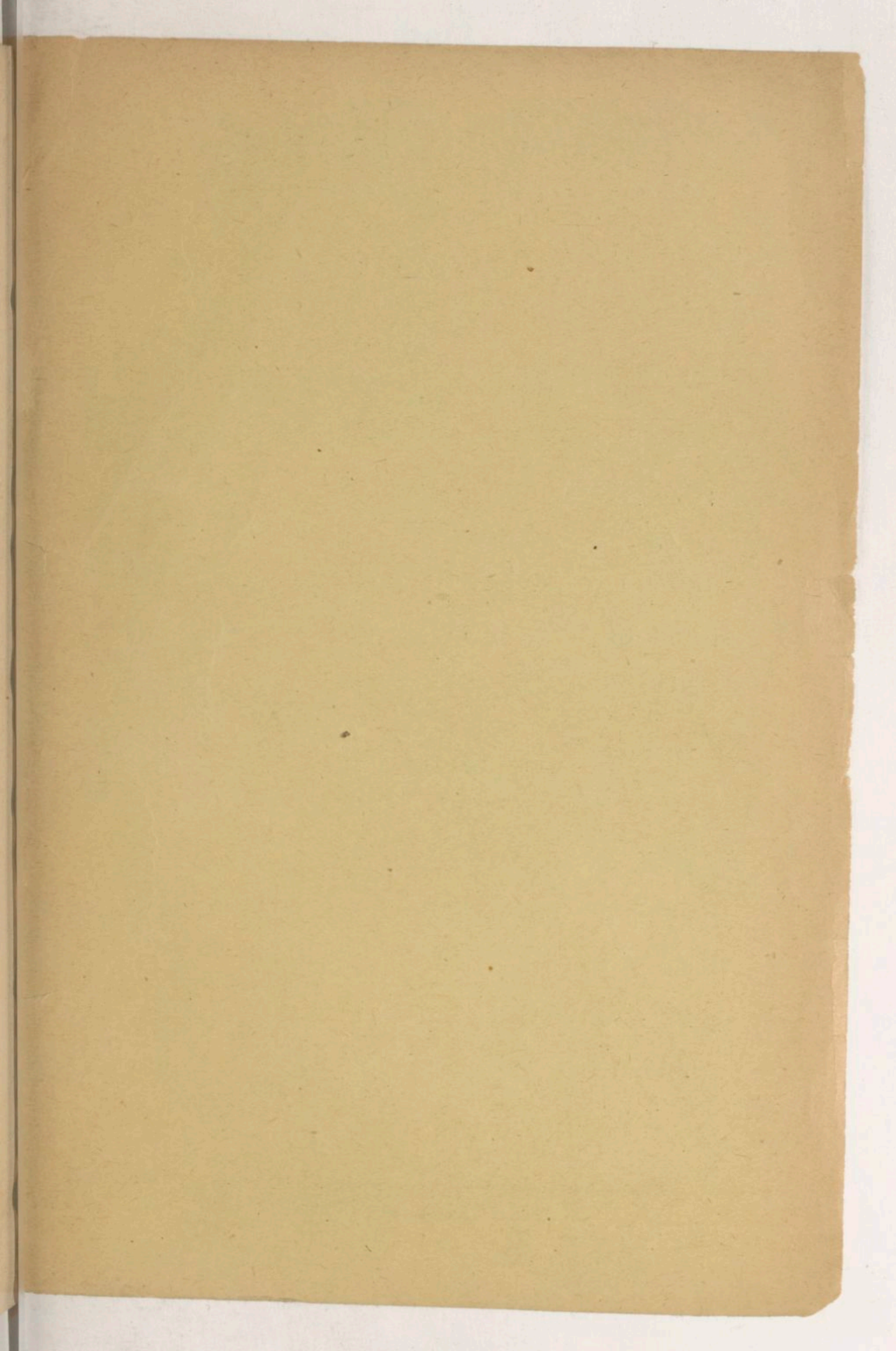
Xử sự.....	57	Thiện ác.....	83
Trí ngu.....	65	Hiếu ố.....	84
Rững lực.....	67	Thủ dũ.....	86
Công tư.....	68	Giao tế.....	87
Tri túc.....	69	Bần phú.....	91
Giới tham.....	70	Ân oán.....	93
Xử thế.....	71	Lợi hại.....	94
Nhân nghĩa.....	75	Họa phúc.....	95
Khiêm cần.....	77	Tế ngộ.....	97
Chí khí.....	78	Đạt sinh.....	98
Khoan thứ.....	81	Vật loại.....	100

CHƯƠNG IV TẬP NGŨ



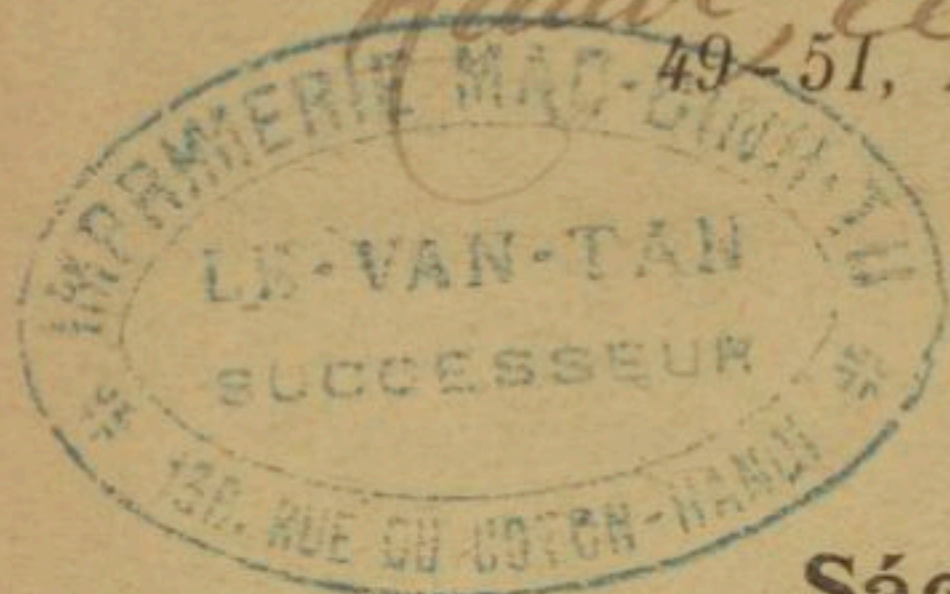






Siracelle exemplaires
VĨNH-HƯNG-LONG THƯ-QUÁN

Hanoi, le 26 Mars 1927
49-51, Phố Hàng Đường, 49-51



HÀ-NỘI

Imam

Sách đã xuất bản :

TRUYỆN THÚY-KIỀU :	BÙI-KỶ và TRẦN-TRỌNG-KIM.	0\$30
CỔ-HỌC TINH-HOA :	NGUYỄN-VĂN-NGỌC và TRẦN-LÊ-NHÂN	0.45
ĐÔNG TÂY NGŨ-NGÔN :	NGUYỄN-VĂN-NGỌC.	0.35
NAM THI HỢP-TUYỂN :	NGUYỄN-VĂN-NGỌC.	0.45
HÁN HỌC DANH NGÔN :	TRẦN-LÊ-NHÂN.	0.20

Sách đang in :

TÌNH SỬ.

TỤC-NGŨ, PHONG-DAO.

CA DAO.

ĐỀ MUA VUI.

PHÚ NÔM.